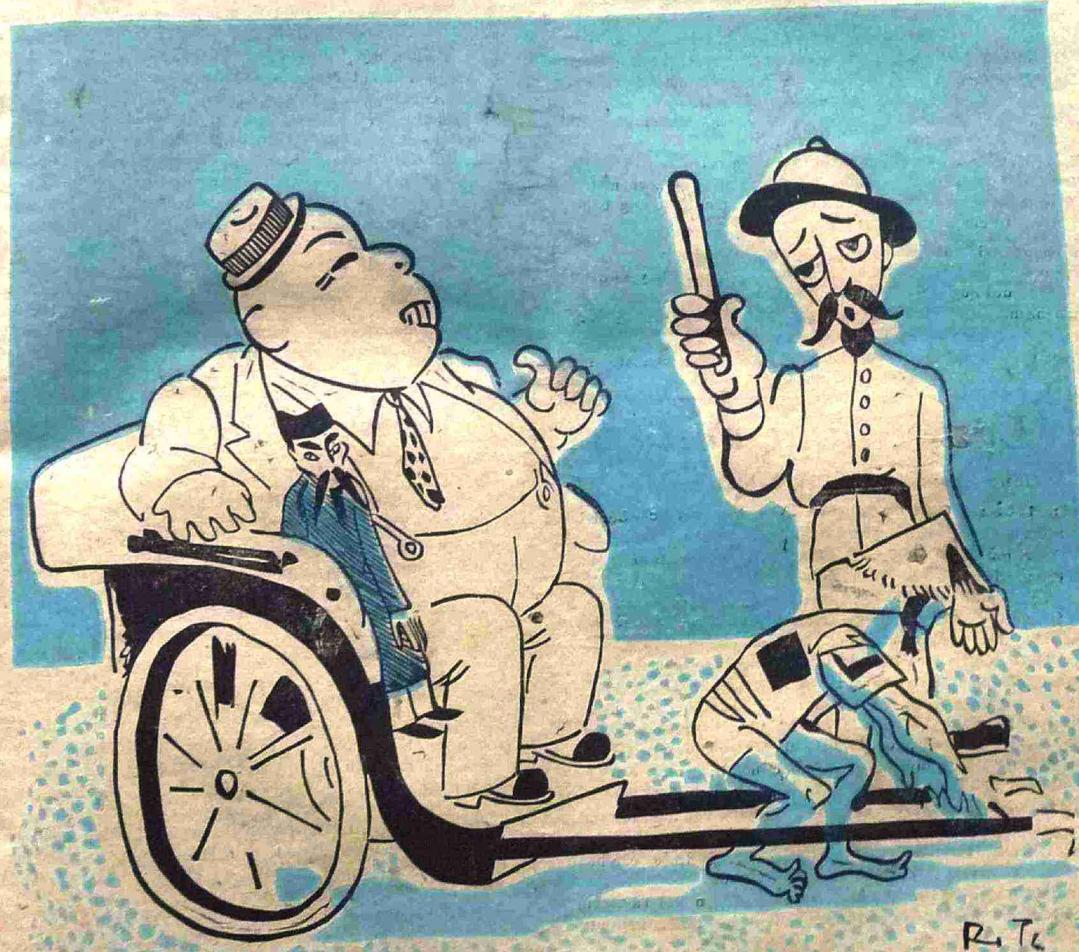


NGÀY NAY

ĐỘI XẾP — Sao được hai người lớn ngồi cùng một xe?
— Hai người lớn đâu? Một người lớn, một người bé đây chứ!

(Có lệnh ống đốc-lỵ Hà-nội cấm hai người lớn ngồi cùng một xe (tín các báo)



KẾT QUẢ GIẢI THƯỞNG
HỘ LỰU TÂN ĐOÀN FROSSE

Sau

Nhà thuốc LÊ HUY PHẠCH

HANOI-TONKIN

Lê Huy Phach là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin信赖 nhất xứ Bắc. Bài cứ bệnh gì khó khăn ngay hiên đến dân dảng thuộc Lê-huy Phach đều khỏi cả.

Lê-huy Phach là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nhật Ký* của Lê-huy Phach.

viện Khoa-học Pháp (Academie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyễn khích t (Nam nay báo toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — b.76)

gửi thêm op.20 (lần trước gửi bài cũ op.80) — giải mandat hoặc tem thư cũng được gửi — tinh hoa giao ngan s hết op.95)

Sách biểu khống — « Bia Vé Gia Định » là một bộ sách viết chung phu, gồm có 6 quyển : (1) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên bệnh vi dám

mà có ? — (2) Hết hổ may sinh dục: nói những bệnh về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — (3) Tiêu ni kinh giản: những bệnh

cam, sỏi, cảm trĩ — (4) Phòng tính canh bệnh nói rõ những bệnh phong lanh — (5) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khái huyết, sỏi, xung, sán, lao,

(6) Bài trừ mực thống: các bệnh ở mắt...
Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được.

xưa tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi op.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

Lưỡng nghi bò thận

đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bào chế rất công phu, có vị phổi tẩm phèo hàng tháng để lấy pirom-khí; có vị phổi chân xương dài dùng 100 ngày để lấy thô khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cõi tinh, và nhất là vị hổ-cử-thận. Thận là cơ quan hè trọng cho sự sinh pirom-danh. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém dương sinh dục:

pirom-danh. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém dương sinh dục:

Bài thêu: đau lưng, vùng đầu, rung tóc, ù tai, mỏi mắt, tiêu tiện vàng,

trong bất thường, thời thường mồi mệt.

Đi-tinh: Khi cường dương, không cùi lục cào, tinh-khí không kiên

được mà tiết ra.

Mộng-linh: Mơ ngẫu thấy đàn bà tinh khi cũng ra.

Hoạt-linh: Tinh khi không kiêu, khi giao hợp tinh khi ra mau quá.

Tinh-khí bất sáu nháp tử-cung: Tinh khi loãng, ra rì rì, không bắn vào

tử-cung.

Liệt-dương: Gần đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt

vết quỷ đầm.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bò thận » số 20 của Lê-huy

Phach đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Lâu, Giang mai

Đang thuốc Lê-huy-Phach khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70 giá Op.60 (thuốc lâu) khỏi rất mau, các bệnh Lâu mót mạc: tức, buốt, đau rát, nóng bùng quang, ra mủ nhầy, ù tai, vàng, xanh. Lâu chuyên trị mủ số 10 giá Op.50: Bệnh lâu kinh niêm, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải di phái lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phach nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay làm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00: Lở loét quay đầu, mọc mào già, hoa khé, phì lờ khép người, lén hạch lén soi, đau xương đau tủy, mót mạc hay đăi-jā, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phach khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá Op.60 Lâu, Giang-Mai chua tuyệt noc, tiêu tiêu trong dục bất thường, co dây, co cặn, nhot nhói ở trong đ.òng t.ắc t.iền. Ăn độc, uống rượu, thíc khuya, làm việc nhọc mệt hình như lè th phát phát. Qui-dầu trót, đỗ, bắp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn phò sác đỏ mà ngứa. Ăn ngứa không đều hóa, thán thè đau môi, rung tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc đi-tinh, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lần với bồ Ngũ-lung số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khéo ngọt. Cả đèn người Tây, người Tàu đều có thể cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(ter Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phach sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi
DAI-LÝ CÁC NƠI: Haiphong : Nam-tan, 100 Bonnal. Namdin : Việt-long, 28 Rue Champeaux Thalbinh : Minh-Duc, 97 Jules Piquet. Haiphong : Phố văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbinh : Ich-tri, 41 Rue du Marché. Baeninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiên-An. Hongay : Hoàng-dao-Quý, 5 Théâtre. Yênbay : Thiên sinh đường, 11 Av. de la Gare. Cao-bằng : Lưu-dục-Vy, 24 Gallieni. Phú-lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amiral Courbet Lang-sơn, Lý-xuân-Quy, 10 bis rue du Sel. Thành-hoa : Thái-Lai, 6 GrandRue. Vinh : Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhon : Trần Văn-Thắng Avenue. Khai-dinh Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyêñ. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang Bazar Tứ-son Phanri : Ich công thương cuộc Daist. Nam nam được phòng Quản-Ngãi : Lợi Hưng Route Coloniale. Faisoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huynh-Tri, 15 Rue Olier Kampot. Bazar Song-Đồng. Thatkhet : Jaison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có dai-lý cả.

Vạn Năng Linh Bò

Thú thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. Vì đây là tinh huyết, nghĩa là lấy tinh huyết khác để bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loại vật nhau: gân hưu, cao bao long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hòa rồi hợp vào các vị thảo mộc rât quý... làm thành thứ thuốc Van-nang-linh-bò này. Thuốc này đã kinh-nghiêm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thiệu sức khỏe. Ở thế kỷ thứ 20 này, lòn tinh thần, ham vật chất, điều-khí nhiều. Nên đời nay, ít người tuồi thọ bằng đời xưa thì cứ « nội thương nhau ngoại » càng dễ dàng... không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh.. biết bao nhiêu có lòn hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Van-nang-linh-bò này giúp đỡ anh em các giới thiệu sức khỏe. Dùng thuốc này thật hình tráng kiện, pháo khởi lòn thần, thêm tri khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc qua sirc, tíc qua đeo tòn hại đến sức khỏe và tinh thần: người hom hem, háo mòn sicc khỏe bênh tái lòn lòn, tinh thần hối hoảng, bão thần, hay đánh trống ngực, tìn gan thấp thỏm... Người ôm mồi khôi, các cu già sirc lực yếu suy, dùng thuốc Van-nang-linh-bò này bồi bồ sức khỏe rất mau chóng, khỏi những bệnh nguy hiểm bởi hai sirc khỏe mịn sinh ra. Khi cùi già trè, lớn, bén, dày đặc, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mồi mệt, dùng thuốc này công hiệu là lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

Dan-bà bắt điêu kinh

Hành kinh khi lén tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mời hành kinh mót lòn, hay hành kinh 2, 3 lòn trong một tháng, mà sắc huyết nhạt, tức là kèm huyết mà mót bệnh kinh bắt điêu kinh. Kinh đã không điêu còn sinh nhiều chứng: vùng đầu, ù tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nồi hòn nứa !

Điều kinh chung ngọt số 20 giá 1\$00 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mót bệnh bắt điêu. Dùng thuốc này đã điều kinh, lai mòn có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỏ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn.

Bồ phê trừ lao

Phò là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thô hót, không thể nghỉ daze một phút nào, thi những khi thô hót không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phòi được điều hòa. Phò yêu tinh ra những bệnh: khai, thầu, súc, xuyên, khae huyết, lao, sicc rát là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phê trừ lao Lê-huy-Phach số 89 giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ là một thứ thuốc chữa các bệnh: o phổi mao khói lâm, Bồi cù giá rẻ, lòn bé có các bệnh o phổi dùng thuốc Bồ phê trừ lao này khỏi ngay.

Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khai huyết, khae huyết (khai mòn ra máu) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khô thô, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phòi.

Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM CƯỜNG THU XA

KẾT QUÀ GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG

của « Tự Lực Văn Đoàn »

Cũng như năm trước, hội đồng giám khảo không lấy tác phẩm nào làm « Giải thưởng đặc nhất của Tự Lực Văn Đoàn ». Vì trong những tác phẩm được giải, giá trị không hơn kém nhau mấy, nên hội đồng đã chia ra hai giải thưởng.

- A) Giải thưởng về kịch năm 1937. — 50\$: KIM TIỀN của Vi Huyền Đắc.
- B) Giải thưởng về « phỏng sự tiểu thuyết », — 50\$: BÌ - VỎ của Nguyễn Hồng.

Giải thưởng L.D. — 30\$: NỘI LÒNG tiểu thuyết của Nguyễn khắc Mẫn.

Được hội đồng đặc biệt khuyến khích: TÂM HỒN TÔI, tập thơ của Nguyễn Bình.

Được hội đồng chú ý, theo thứ tự:

- 1) BỐN MÙA tiểu thuyết của Nguyễn Trọng Sơn.
- 2) HAI NGƯỜI TRỌ HỌC kịch của Đại Thành.

Bút báo cáo của Tự Lực Văn Đoàn về các giải thưởng sẽ đăng trong số sau.

- 3) HY SINH tiểu thuyết của Phạm Ngọc Khôi.
- 4) NGƯỢC GIỜNG tiểu thuyết của Nguyễn Lan.

VĂN ĐỀ THUỘC ĐỊA

THUỘC ĐỊA PHÁP — CHÍNH SÁCH

NƯỚC Pháp là một nước có rất nhiều thuộc địa giải rác khắp nơi. Về phương diện ấy, nước Pháp đứng hàng thứ nhì trong thế giới, sau liền ngay nước Anh. Mỹ châu, Á châu, Phi châu, Úc châu, chỗ nào cũng có thuộc địa Pháp. Đất rộng có tới 10,11 triệu cây số vuông, nhân dân có trên 5,60 triệu người. Mỗi nơi phong tục, trình độ văn minh một khác. Giống người ở dưới quyền nước Pháp cũng rất là phức tạp.

Nhưng có một điều ta nhận thấy ngay, là trái hẳn với nước Anh, Pháp không có một thuộc địa nào có thể gọi là thuộc địa di-dân được. Nơi thi thủy thoả bất hợp. Sang Tây Phi châu hay Đông Dương chẳng hạn để làm ăn, người Pháp chẳng bao lâu bị sự nóng bức, sự ẩm thấp giày vò và sô duỗi. Nơi thi dân bản xứ quá đông đúc, không có chỗ chen chân nữa. Bắc Phi châu là nơi Pháp hi vọng di dân sang nhiều nhất, nhưng buôn một nỗi dân A-rập ở đây nhiều và cũng không đến nỗi nguối như dân da đỏ ở Mỹ châu hay dân da đen ở Nam Phi châu. Cho nên, mãi đến bây giờ, dân A-rập ở Algérie vẫn là một lực lượng đáng kể,

một cài hiềm tượng cho sự di-dân Pháp sang đấy.

Ngoài Bắc Phi châu ra, các thuộc địa của Pháp đều là thuộc địa khai thác cả. Pháp lấy đó làm kho nguyên liệu rất rẻ tiền, làm nơi tiêu thụ hàng hóa của mình, làm chỗ để giúp cho sự thông thương, cho sự hùng cường của nước. Ich lợi của thuộc địa, cường quốc có thuộc địa nào cũng biết rõ cả.

Tuy nhiên, không phải là dân Pháp là một dân tộc lúc nào cũng nghĩ đến việc lấy thuộc địa để mưu lợi riêng cho mình. Đã có lần chính phủ Jules Ferry bị đánh đổ sau tin thua trận ở Lang-sơn, và ông Ferry, mà người ta gọi là Bắc-kỳ-nhân, bị công kích kịch liệt. Năm 1885, chỉ thiếu 4 vé là « phải yêu cầu bỏ hẳn việc lấy nước Nam » thắng. Hiện giờ, bên Pháp cũng có nhiều người không ưa việc lấy thuộc địa. Trước kia, đảng cấp tiến, và bây giờ, đảng xã hội, đều coi công cuộc ấy là không chính đáng.

Dẫu sao, về mặt thực tế, ảnh hưởng của chính kiến các đảng ấy không là bao. Ở các thuộc địa Pháp, người ta vẫn theo đuổi công cuộc khai thác. Trong công cuộc ấy, ta đề ý mà xem xét thì

nhận thấy một điều rất quan trọng vì ảnh hưởng rất rộng rãi sâu xa đến đời sinh hoạt của dân thuộc địa: là dân tộc Pháp xu hướng về chính sách đồng hóa hơn cả.

Chính sách đồng hóa, tôi dã nói, đặc điểm là dần dần làm cho thuộc địa trở nên thành một tỉnh của nước Pháp, dần dần đem dân thuộc địa lên địa vị của công dân Pháp. Chính sách ấy, cứ theo thuyết lý, kẽ cũng nghe bài tai lấm: người Pháp, hay người da đen, da vàng, cũng là người cả; một chính thể, một đạo luật tốt cho người Pháp thì cũng tốt cho người da vàng, da đen. Người ta bao giờ cũng tại tính người. Người Anh, tại tính khí, nên thiên về chính sách tự trị; Người Pháp trái lại, thiên về chính sách đồng hóa.

Chính sách ấy, thành thực áp dụng vào những dân tộc bán khai, như ở các đảo Antilles, đảo Réunion, kết quả mĩ mãn đáng khen. Nhân dân bản xứ da đen, vì không có một nền quâ khứ lồng lầy, vì không có sẵn một nền văn minh riêng, nền văn minh Pháp, chữ Pháp, tiếng Pháp, phong tục Pháp đem lại cho họ, họ hấp thụ một cách dễ dàng như in chữ lên một tờ giấy trắng.

Nhưng đối với những dân tộc có một lịch sử vẻ vang, có một nền văn minh khá, thì sự đồng hóa cho đến tuyệt đối không phải là một việc nên làm. Tôi xin nhắc lại cho rõ: sự đồng hóa đến tuyệt đối không nên làm. Tôi muốn nói rằng đối với dân tộc Việt Nam chẳng hạn, hay dân tộc A-rập, điều họ muốn nhất, không phải là thành ra một công dân Pháp để có quyền bầu lấy một người thay mặt họ ở Nghị Viện Pháp, mà là có quyền coi sóc đến công việc của xứ, của nước họ. Một người Annam không thành ra một người Tây hay dân tộc nào khác. Một người Annam theo học chữ Tây cho đến bậc cao đẳng, cũng vẫn không « hòa » ri một người Pháp; những người Annam ấy không bao giờ mong được bàn bạc đến việc bên mẫu quốc cả.

Tuy vậy, từ xưa đến nay, chính phủ Pháp không ít thi nhiều vẫn đem chính sách đồng hóa áp dụng tại thuộc địa. Có lẽ chỉ trừ ra xứ Tunisie và nhất là gần đây, xứ Maroc: ở hai xứ ấy, chính sách bảo hộ rất thiên về sự tự trị.

Ở Đông-dương, trái lại, chính sách đồng hóa luôn luôn thắng thế. Đông-dương gồm có

có nhiều xứ khác nhau: một thuộc địa: Nam-kỳ; hai xứ bảo hộ: Trung Kỳ và Cao Mèn; một xứ nửa ra bảo hộ, nửa ra thuộc địa: Lào; một xứ bảo hộ trực trị: Bắc-kỳ; một nhượng địa trong vòng 99 năm: Quảng châu loan. Giống người sống ở trên báu đảo Đông dương rất nhiều, nếu ta kể cả Mèo. Mọi, nhưng quan trọng nhất và có đoàn kết nhất là người Nam. Vì thế nên hễ nói

đến vấn đề Đông-dương là người ta ám chỉ vấn đề người Nam. Đối với dân An-nam, một dân tộc có một dãy vũng có thể gọi là oanh liệt, đã từ một trình độ văn minh khá cao, có tinh thần đoàn kết và rất có vẻ thống nhất về tinh tinh, ngôn ngữ từ Nam chí Bắc, chính sách đồng hóa là một sự lầm.

Tuy vậy, chính sách ấy, người ta vẫn theo đuổi. Gần đây, một đạo

chỉ dụ nới rộng quyền nhập tịch dân Pháp, tỏ ra cho ta biết rằng chính sách ấy vẫn áp dụng. Đạo chỉ dụ ấy tuy do một môt ý mà ra, nhưng không làm mãn nguyện được điều mong mỏi của người Nam. Người Nam chỉ ao ước một điều: là được những sự tự do của nén dân - chủ và được dân là coi ngó, đảm đang lấy việc công trong nước họ. Ngày nay dân Annam có quyền, trong sự tự do,

tự kén chọn lấy những người cầm quyền cái tịp họ, ngày ấy nguyên vong của người Nam đã đạt được nhiều rồi vậy.

Còn nếu cho chép « đồng hóa » một nghĩa khác, nghĩa dem những nguyên-tắc của văn hóa Pháp phai đổi cho tri thức người Nam để khiến người Nam di tới một nền văn hóa tương tự như văn hóa Pháp thì lẽ tự nhiên là dân annam mong mỏi sự « đồng hóa » lắm.

Hoàng Đạo

HỘI HỌC

ONG ĐÀO văn Thiết nghĩ ra Tự lực học đoàn để phả lan sự ngu tối của dân nghèo. Tuy chưa thành lập, mà ý tưởng ấy đã được rất nhiều người hưởng ứng và thực hành. Là vì bao nhiêu vấn đề ở nước ta chúng quý không thoát ra ngoài vấn đề giáo dục, ta tuân theo ý đã di sản vào óc những người mong thời lượng lai lót đep cho dân nước.

Ông X. N. trong báo Effort gần đây vẫn lời vấn-đề ấy và hò hò lập ở mỗi tỉnh, mỗi huyện, một hội quốc học mục đích là:

1) dạy quốc ngữ cho những người không biết chữ, và nếu có thể:

2) đem chương trình các lớp sơ học dạy cho cả trẻ con lẫn người lớn và dân bà.

Đến mục đích, hội sẽ:

1) mở những lớp học ban chiều;
2) mở những cuộc tao quyền v.v. để lấy tiền chi phí về việc học, cho trẻ con nghèo sách vở cần dùng và phần thường.

3) hội viên sẽ dạy những người không biết chữ.

Hết thấy hội viên sẽ trả nên những ông giàn cần mẫn, và học đường sẽ ở bất cứ chỗ nào, trong xưởng thợ hay ở bên bờ ruộng.

Lập hội để dạy cho dân chàng biết đọc, biếit viết, như ông X. N. nói, là một việc rất nên làm. Song có một sự trái ngại lớn, tôi đã có lần bàn đến, là sự nghĩ ngữ xưa này nó vẫn chia rẽ chính phủ và nhân dân: chính phủ sợ nhiều người nhân dân làm rối cuộc trị an. Nhưng nếu cứ sợ, cứ nghĩ ngữ hoài, thì không làm được việc gì hết thấy, mà có khi lại đe do dân trả nên ngữ tối thêm là khác.

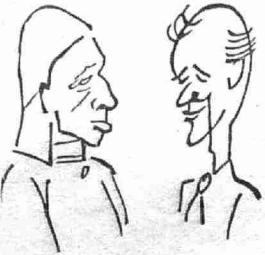
CHỐNG NẠN THẮT HỌC

CHÍNH-PHỦ đã bắt đầu nghĩ đến phương pháp trấn nạn thất học ở thôn quê: đó là một triều chứng đáng mừng.

Ông Thống sứ Yves Châtel vừa thông tin về các vien chức cầm dân lính Hanning để nêu một lúp-dug học tối ở trong tinh lý và các làng để chống trả nạn thất học. Ông Công sứ đã cho mở ở trường Pháp-việt Phù-lý một lúp-dug tối từ 7 giờ đến 9 giờ và cử một ông giáo coi về việc ấy. Ở những làng không có trường học, như làng Yên-phù, làng Cầm bài v.v., sẽ cử một người có học thức đứng ra khai giảng ở hội đồng hay ở đình làng. Những người đến học sẽ không phải trả tiền và không hạn tuổi.

Phương pháp này mong rằng sẽ

TUẤN LỄ MỘT



— Thế nào? đạo này ông mài nâu người chết quên cả nâu mòn chó chết! Lâm tôi cứ phải uống rượu xuông không eô đồ nhầm!

cũng chưa dã. Lúc nào không có cõi riêng bách, thì phải cần có lòng nhiệt thành. Dùn qua không biết chữ, cần phải có người khuyễn khích, cần để họ rõ sự ích lợi của sự học, có thể họ mới nhiệt thành dâu nhau đến nghệ giang. Những người được dạy họ học cũng cần được khuyến khích, ủng hộ mới mong lúp nào cũng tần tẩm khai hóa cho dân. Lập nên những hội học, mời là kế trướng của để đưa dân chúng đến sự hiếu, biết.

Hoàng-Đạo

ĐI XE ĐÔI

THÉO các báo, ông đốc lý Virgilli mới ra lệnh cấm hai người lớn ngồi chung một xe. Cái lệnh rất nhân đạo đó chứng tỏ rất hoan nghênh, và trước ao sê thi hành rất nghiêm ngặt.

Người ta sẽ không thắc những cảnh trai mắt vẫn cứ luôn luôn diễn ra trong thành phố: một người xe già yếu, kéo hai người khỏe mạnh và to lớn. Có khi cả một gia đình chồng chát nhau trên xe: hai vợ

chồng, vài ba đứa con, lại có người vú em nữa. Vào quãng mười hai giờ đêm, khi các rap hái và chiếu bóng tan, chúng tôi thường thấy ba, bốn cậu trai tuổi cùng ngồi chung một xe, đứa nghịch và vui cười một cách rất tự nhiên trong khi người phụ xe mặt nhọc đi từng bước.

Những sự quá lạm úy rồi dày sê bị trừng phạt.

Nhưng ta nên mông ràng, không có có tinh cảm của ông đốc lý, các người có lòng nhân đạo cũng nên tự cấm mình làm điều trái mắt tôi, và không nên tiếc một vài xu, để gác tiếng tốt cho thành phố.

Lệnh của ông đốc lý chỉ thí-hành ở trong Hà-nội. Chúng tôi ao ước các tinh khác cũng bắt chước làm như thế. Về các ngoại ô, hay các vùng nhà quê, chẳng ta thường thấy những xe kéo chồng chất không biết bao nhiêu là người, thêm các hàng hó và gồng gánh nữa.

Có người nói rằng cái lệnh cấm đó sẽ làm thiệt hại cho các phu xe, vì người ta liên sê để bô, các xe sẽ bị khách kéo. Nhưng chúng tôi tưởng lo cho các pha xe ít khách dì là lo xa quá, còn việc người hà liên dì bộ thì là một sự tốt cho người ấy rôi.

Thạch-Lam

Để giúp dân bị lụt (Thượng đoàn tờ chí)

1.) Một buổi hát cải lương Nam-kỳ Duyên chi tình em của Nam-Hồng tại rap Hiệp thành vào tối thứ năm 7 Octobre 1937.

2.) Một cuộc đá bóng tại bãi Mangin, vào ngày chủ nhật 10 Octobre.

3.) Một tối chớp bóng tại rap Olympia.

4.) Một cuộc trưng bày ở K. T. I. D trong hai ngày 9 và 10 Octobre

Nhờ Ánh Sáng dong giao phát cho nạn dân

Anh em sở giấy thép ở Mỹ-tho 8p.00
Ông Lê-văn-Nghi Rach-giá 3p.00
Ông Trần-văn-Giàu ở Stung-Treng 1p.00

Ánh Sáng thay mặt nạn dân cảm ơn các bạn hảo tâm.

Độc giả Ngày Nay với đồng bào bị lụt

Một nhóm võ danh ở Kiêm Biên (Pnom-Penh) 19p.00
Madame Millot, Phan-Thiết 1p.00

Ngày Nay thay mặt nạn dân cảm ơn các bạn hảo tâm.

Cùng các bạn từ thiện

Vì có nhiều bạn gửi tiền về báo Ngày Nay để quyên giúp đồng bào bị lụt, nhưng trong thư không rõ: gửi cho hội Cứu Tế hay nhờ hội Ánh Sáng mua gạo để phát chẩn. Vậy từ nay, xin các bạn từ thiện khi gửi tiền về tòa báo, nói rõ trong thư để chúng tôi tiện việc số sách và đăng tên.

Ngày Nay

Biên bản của ủy ban hội nghị báo giới Bắc-kỳ họp ngày 30.9.37.

Üy ban hội nghị báo giới Bắc-kỳ đã họp tại báo quán Thời Báo tối hôm 30.9.37 vừa rồi. Sau một hồi thảo luận, ủy ban biểu quyết mấy điều quyết nghị:

1.) Về việc đổi với liên đoàn thuộc-dịa bên Pháp — Ủy ban định viết thư cho ban Nguyễn-thé-Truyền nhận cử một người trong ủy ban làm thông tin cho Liên đoàn thuộc địa ở Bắc-kỳ;

2.) Về việc giao thiệp với các ban đồng nghiệp mới xuất bản — Ủy ban định cử người tới nơi nói chuyện với mấy tờ báo mới xuất bản từ sau cuộc Hội nghị báo giới Bắc-kỳ và mời mấy bạn ấy dự vào ủy ban để cùng làm việc cho báo giới.

3.) Về việc xuất bản một tờ báo hàng ngày để làm cơ quan cho ủy ban báo giới và vận động để tự do ngôn luận — Ủy ban định cử một tiểu ban để nghiên cứu những công cuộc tiến hành và biện thời. Những thư từ giao thiệp với các ban ở các nơi, ủy ban định tạm lấy báo quán Thời Báo làm trụ sở. Vày những thư từ ghi về việc xuất bản tờ báo hàng ngày, các bạn dê về cho anh Trần huy Liệu, Thời Báo 27 Rue Bourret

Các bà, các cô đều biết Hiệu may y-phục phụ-nữ

Canh nhà Trò lớn MARIE 4. Mission Hanói

Đã được bội-tinh bạc và giải nhất các cuộc thi y-phục Hadong, Haiphong, Hué, Hanói.

Kiểu của họa-sĩ LÊ PHÒ

Cai HUY dám

NGƯỜI và VIỆC

pồi với Phan-trần-Chúc, mà tôi coi là một kẻ hêt sực hèn mạt, từ đây tôi không thêm nói tới. Hè gặp hán bắt cứ ở đâu, tôi sẽ cho hán một cái tát : hán chỉ dâng có thể thôi.

HOÀNG - DAO

VỀ HƯU

H ông Toàn quyền Brévié mời sang, hai ông thiếu Hoàng-trong-Phu và Vi-vân-Định, đột nhiên thấy mệt và già, xin về hưu cho khỏe.

Nhưng chính phủ không cho về, hai ông lại không thấy mệt và già nữa, ở lại làm việc cho khỏe.

Bỗng gần đây, lại có tin hai ông thiếu rực rịch rủ rê nhau xin về hưu cho khỏe, vì mệt lâm già lâm rồi.

Ông thiếu Vi đã dè đơn, rồi dại, vừa vuốt râu vừa nhìn chiếc bài ngã, có vẻ mệt mỏi và buồn bã lắm.

Còn ông thiếu Hoàng, vì không có râu mà vuốt, nên chưa nộp đơn vội, còn đợi nghỉ xem có thật mình đã già và mệt hay chưa. Vả ông còn sợ ông mà vế, khỏe cái thân đã dành, nhưng còn dân còn nước thì sao ? Ông thiếu Vi đã, dân nước đã thiểu mất một ông thiếu, nếu ông đi nữa, dân thiểu mất hai ông thiếu thì còn gì nữa.

Vì vậy, ông vẫn lưỡng lự, chưa dám cho mình là thừa.

Hoàng Đạo

ONG NGHÈ TƯỜNG

Ông người ngờ ngần hỏi sao mấy năm trước đây, khi ông Nghè Tường lần đầu về nước và trong thời các báo nha nhao nháo công kích ông ta, chỉ bảo Phong hóa một mình bênh vực. Đến nay không ai dám sỉa đến ông ta nữa thì lại một mình NgayNgay (với những người chủ trương báo P. H.) lôi ông ta ra mà công kích.

Biết ấy có gí là khó hiểu, có gí mà phải lấy làm lạ.

Khi ông Nghè Tường mới về nước, chúng tôi khen ông ta, là vì muốn giục ông ta làm việc cho đồng bào. Của dâng tôi chúng tôi hy vọng vào ông ta nhiều quá. Vả lúc bấy giờ ông ta cũng chưa phân định trách nhiệm.

Nhưng ngày nay thì khác hẳn.

Những sự hy vọng của chúng tôi đã tan ra hơi khói cả rồi. Giờ ông ta cứ cầm chìu là một người vô vị, hay yên phận di day học kiếm ăn như các ông Nghé, ông Thạc khác thì đã di một lè. Bằng này không, ông ta lại théo vào tai mọi người cho người ta hiểu rõ sự vô vị của ông ta. Vì thế nên ông ta mới trở nên ông Trạng La vậy.

Cùng một người, làm việc hay chúng tôi khen, làm điều lỗi chúng tôi chê, đó là con đường từ xưa chúng tôi vẫn di. Ông Tân-Dà uống rượu, chúng tôi trách, ông Tân-Dà làm thơ, chúng tôi khen, ông Phan Khôi làm báo, chúng tôi yêu, ông Phan Khôi thất cỏ có lý luận, chúng tôi riệu... Có như vậy mới to ra độc lập, là tự chủ, chứ cứ nhầm mắt theo mệnh lệnh của đồng tiền hay của ông chủ tài chí là hành vi của tiêu nhân.

Một ngày kia, ông Tường trở nên nhũn nhặn, hiết điều và ra sức làm việc cho người, thì ngày ấy, dừng ai lấy làm lạ khi thấy chúng tôi khen ông ta.

Trạng Báo

MỘT CÂU HỎI THÓC MẠCH, NHƯNG TỐI CẦN, NHƯNG... VÔ İCH

B ÁO L'Effort số 51 nhắc đến cái lợi phái giá đồng franc của chính phủ Blum hồi nào. Lợi cho ta. Nước ta lợi được 140 triệu bạc.

Một trăm bốn mươi triệu bạc ấy bấy giờ ra sao ?

Câu hỏi ấy mới vô ý và vô ích chờ !

Một trăm bốn mươi triệu bạc ấy còn ra sao nữa ? Vẫn là một trăm bốn mươi triệu bạc chứ gì ?



Tôi định vẽ thêm cái vòng vàng.

Thôi tốn tiền vô ích.

Tường nhà ngàn hàng Đồng-dương vẫn dày, vẫn vững, chứ không lở vỡ như đê diều ở xứ này.

Bảo L'Effort lại kêu là dân khổ vì nạn lụt vừa dày và mong sốt của kia sẽ giúp cho họ ít nhiều.

Nhưng dân khổ thì dân lại cứu lấy dân, chứ số tiền 140 triệu nọ còn để cứu lấy két nhà Băng.

TRỊ THỦY

T ừ ngày nước Nam có thủy tai và dân An-nam chết vì nạn ngập lụt, người ta nghĩ được một phương trị thủy kém cỏi là đê. Kém cỏi vì đê theo lệ thường, mỗi năm một lần vỡ.

Bây giờ khác. Văn minh đem đến cho ta sự tiến bộ, việc trị thủy giỏi hơn lên. Cũng dập đê ở ven sông, nhưng là những đê tối tân : người ta bồi thêm vào đó một ít đất nữa.

Nhưng nếu thủy tai cũng tiến bộ, thêm bao nhiêu đất lên đê, đê cũng cứ vỡ, thì đê là số trời.

Ah bảo bên Hòa-lan người ta trị thủy tài ?

Đó là chuyện bên Hòa-lan kia ! Mà xú Hòa-lan ở xa xôi lắm, nghĩ đến làm gì cho mệt.

LỤT ? Ư, THỂ RỒI

SAO NỮA ?

B ề vỡ là một điều hay cho tình thần bác ái.

Thực đấy.

Nước lụt ? Mùa mất ? Dân bị nạn không chỗ ở, không miếng ăn ?

Cũng chẳng sao.

Tai nạn vừa xảy ra, lập tức có biết bao nhiêu người chung lòng góp sức cứu đỡ. Cuộc vui làm phúc, các sô quyền, những phần trăm trích ở tiền thu của các cửa hàng... lại có cả sự hứa hẹn xa xôi của cái tủ sắt hội Phô-té nữa.

Bao nhiêu phương sách quảng đại, dồi dào, đê che nạn dân đừng chết đói với.

Theo thì còn ta thán cái nỗi gi ? Không ! chả ai ta thán đâu. Người ta chỉ cảm động thôi.

Người ta thấy sự thương sót vẫn chan chứa trong lòng của nhiều người. Người ta lại thấy người An-nam sẵn tinh đồng loại.

Đó là một « thể lực ».

Nhưng mà...

Cái thể-lực ấy, như ta đã nói trên kia, chỉ dù cho ít dân sống sót chưa chết đói với. Chưa chết với đê mà... chịu những nạn ngập lụt sau này.

Và sau này, những tai nạn lại xảy ra, đê lại vỡ, nước lại ngập tràn, cái khõ lại nhắc lại giông như bảy giờ, thì sự cứu khõ cũng giông như bảy giờ : quyền tiền, mồ hôi, và phát chấn.

Và cái vòng luân quẩn lại cù thể mà loanh quanh.

Léta

PHÒNG VẼ — KIEU NHA

NGUYỄN BÁ CHÍ

Kiến - trúc - sư

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82 Ae O' d'Endhal



CUỘC PHÁT CHÂN

rất khó nhọc (!) của đoàn viên Ánh Sang ở Lang-Tài (Bắc-Ninh)

— Cái đó không lo. Khi nào có tôi đi, công việc đều tôi lành cả.

Bấy giờ đến chỗ phát chân. Tôi ngờ ngác nhìn mái không thấy nước lụt Ông huyện Nghiêm-xuân-Khai ở trong đình bứt ra, giới thiệu chúng tôi với nạn dân của ông.

Tôi sốt ruột hỏi :

— Thưa ngài, nước lụt ở đâu cù?

Ông huyện mỉm cười :

— Ngài tưởng chỗ nào cũng lụt và lụt mãi thì dân sống thế nào được. Chúng tôi chọn chỗ này mát mẻ, cao ráo để tiện cho nhân viên Ánh Sang đến phát chân và dân cư mày láng bị nạn đến lính chân, hai bên đều thuận tiện cả. Tôi tưởng các ngài không có gì đáng phản nàn.

Trong hai giờ đồng hồ, đoàn viên Ánh Sang chia làm bốn bọn, phát

DÃ LÂU, từ ngày Bắc-Ninh, Bắc Giang vỡ đê, lũ ướt ao một cuộc phát chân ly kỳ, khó nhọc. Tôi không hiểu tại sao người khác lại không nghĩ giống tôi, như ban trại sự hội Phổ-Tế Trung-Uơng chẳng hạn.

Làm tài trai Việt-Nam tưởng chỉ có cách xông pha nơi nước (nước lụt), lửa (chữa cháy) là có thể dễ dàng nhanh chóng.

Sáng chủ nhật 3 Octobre, khởi hành ở tòa báo N. N. Từ bốn giờ sáng, nhân viên đoàn Ánh Sang lục tục đến dần. Anh nào cũng có vẻ trầm ngâm, ngãm ngợi. Tôi tưởng-tựu đến một cuộc thảm họa kinh hãi, rùng rợn. Anh thi mang bị đồ ăn, anh thi đeo ống ảnh, anh thi ôm chai nước lọc. Hai chị nữ đoàn viên trong ban cõi đồng hội Ánh Sang, chị Đào phi Phụng và chị Thanh Tú, mỗi chị mang theo một rổ đầy những cơm nắm, bánh tay, chả, giò, cá hộp. Phụ-nữ bao giờ cũng nghĩ chu đáo đến bếp núc.

Anh cố vấn Khái mang theo cả một cái áo rơi kềnh sùn nứa. Anh phó thủ quỹ Xuân sợ nặng xe phải can mài, anh mới chịu để cái áo rơi kềnh sùn ấy ở lại.

Đúng năm giờ khởi hành. Tài xế thấy đoàn viên Ánh Sang lên xe mãi không hết, chém khiếp. Mười một người xếp làm bâng hảng lên chiếc xe bảy chỗ ngồi, kèc cả sô-popho.

Tài xế nhìn chúng tôi bằng con mắt lo ngại :

— Nếu xảy ra sự gi, xin các ông chịu trách nhiệm lấy.

Hoàng-Đạo mỉm cười trả lời :



cho bốn lạng. Cả thảy 2.450 nạn dân, mỗi người được một ki-lô gạo. Hai lạng có chi Tú và chi Phụng đóng gạo được lợi hơn hai lạng kia, vì hai chi trong lúc đóng gạo đã cố ý đóng dày hơn những đoàn viên phái khéo.

Ánh Khai - Hưng giữ việc mời nồng nhọc sao! Việc chụp ảnh Nhiều nạn dân, nhất là những bà có tuổi lẩy rồ che mặt kêu : « Chúng tôi nghèo đói rách rưới đây chụp chúng tôi làm gì? » Chúng các bà ấy sợ chụp ảnh tàn thọ. Còn tôi thì không tàn thọ tí nào?

Mới chín giờ rưỡi, công việc đã xong xuôi Ông Công-sử Haelewyn, ông tòng đốc Nguyễn-bá-Tiệp và ông huyện Nghiêm-xuân-Khai thay đổi nạn dân cảm ơn đoàn Ánh Sang đã cát công khó nhọc về tận nơi phát chân.

Tôi buôn rầu lên ô-tô, nghĩ đến hai chữ « khó nhọc » dunding vào đây có vẻ ngoa ngoắt quá.

Áy thế mà hội Phổ-tế trung-ương còn ngại không chịu rời gót ngọc mua bốn vạn bầy bao gạo mang về phát cho những gia-dinh nạn dân đã non một tháng nay chỉ sống bằng rau cỏ, củ săn, củ chuối, và hiện nay đang ngóng trông lòng từ thiện của đồng bào khắp-nước.

VĂN-BÌNH

ÁNH SÁNG CẢM ƠN

Ban trại sự tạm thời hội Ánh Sang trán trong cảm ơn ông Công-sử Haelewyn, ông tòng đốc Ng-bá-Tiệp và ông huyện Nghiêm-xuân-Khai đã tổ chức giúp Ánh Sang cuộc phát chân ở huyện Lang-Tài rất chu đáo và mong rằng sẽ còn nhiều dịp mang gạo trả lại những chỗ bị nạn để giúp những người đang lâm vào cảnh cơ cực.

A. S.

Cùng các bạn từ thiện, hảo tâm của Ánh Sang

Sau khi biết rõ tình cảnh nguy ngập của đồng bào bị lụt, một bợn anh em hội viên Ánh Sang đã nhất định chủ nhật nào cũng bắt thi giờ và góp tiền lợp phí để đến những vùng bị lụt phát gạo cho nạn dân.

Vậy trong các bạn từ thiện, hảo tâm của Ánh Sang, bạn nào muốn gửi tiền nhờ Ánh Sang đóng gạo phát cho nạn dân, xin kịp gửi về để chúng tôi dù thi giờ điều đình với các nhà thương chia những tinh bì nạn mua

gạo và tài đến tận những nơi bị nước tan phái giúp anh em đồng bào xấu số.

Hiện nay ban Trần-văn-Tiết, kỹ sư nhà máy điện Hà-nội, có chấn trong ban trại sự Ánh Sang, đã hô hào nhân viên nhà máy điện góp tiền nhờ Ánh Sang đóng gạo mang phát cho nạn

đó thi không tồn thọ tí nào?

Số tiền đó, — trên dưới ba trăm bạc, — cộng với những số tiền nhận được trước, chúng tôi sẽ mua gạo và



đem phát dần cho những làng náo tung dồi nhất trong các vùng bị lụt.

Chúng tôi mong rằng các bạn sẽ hưởng ứng công việc của ban trại thiện hội Ánh Sang.

Phạm-văn-Bình

Ánh Sang cùng các bạn đồng chí xa, gần

Các bạn có ý kiến gì hay, xin cứ tiếp tục gửi về số 55 hàng Bún.

Hội đồng trại sự vẫn mong được các bạn chỉ giáo cho (nếu cần trả lời, xin nhớ định theo tem) trong lúc hội bắt đầu tiến hành mọi việc.

A. S.

Vấn đề tài chính là cần nhất cho hội để tiến hành mọi việc. Tôi mong rằng ban trại sự sẽ tổ chức nhiều cuộc vui để làm tiền cho quỹ hội và xin phép chính phủ cho mở cuộc xổ số, như những cuộc xổ số Tombola trong này, để bán cả ba ký, chắc sẽ được kết quả tốt đẹp, vì tôi đã thấy những cuộc xổ số trong này đều được mỹ mãn.

Nguyễn-chí-Phủ (Saigon)

HÌNH VẼ ĐÂY LÀ

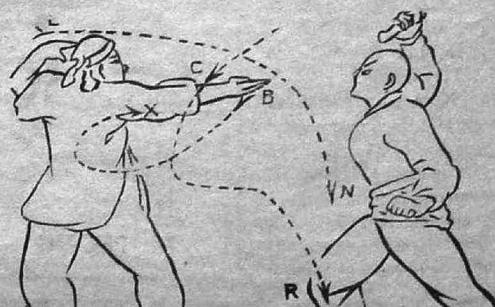
Đao chém tường là rơi cụt cánh!
Tay buông nào biết đứt lìa chân!

một miếng võ hiểm-dộc và nhiều miếng ghê-gớm khác
có dạy rất kỹ trong pho chuyện

KIỂM - THANH-HOA ÁNH - LỤC

Kiếm, Võ-hiệp Tiêu-thuyết và lai là sách giá trị trong bộ « Vũ-Thuật Tiêu-Thuyết Tùng-Thư » trọn chuyện 64 trang lớn, bìa dẹp.

GIÁ : 0\$20



NGƯỜI rất nhiệt thành với thơ có lẽ là ông Trần-tử-Hà. Ông gửi đến một tập tròn mười trang giấy và có bốn bài. Bài thơ ông gửi kèm thực sự nhân đáng mến quá. Nhưng tôi rất lấy làm buồn rầu rằng có ý kiến dẩn đì về thơ. Có lẽ ông cho là « thơ mới » dễ làm.

Câu đầu của bài thơ ông (Tràng làm - tôi chỉ lấy một bài làm đại biểu cho những bài khác) để cho người ta mong mỏi :

— Vui sướng đi ! Nàng tràng là
gái đẹp.

Người ta thấy ý câu ấy cũng mới lạ. Nhưng liền ngay dưới ông cát nghĩa một cách quá ngay thực rẳng:

Bởi giấu tràng, ta thấy ảnh tiên-
ngà.

Thành thử, dấu Nàng Tràng là
gái đẹp (vì giấu Tràng (?)) ta thấy
ảnh tiên-nga), ta cũng không vui
sướng được.

Và đến lúc đọc xuống mấy câu
vẫn rồi rắc cất thành từng đoạn
cô vẫn dưới này, thì người ta ngạc
nhিéo không hiểu sao ông không
viết vào xuôi cho tiện :

Đến đêm nay, tràng càng thêm tố
rang.
Tràng đêm rầm ! Trời cao vút,
không mây,
Trái màu xanh dương như muôn
giải bảy.
Pắng : Ta đây càng tràng không
giới hạn
Ấm ra lòng những kẻ phải xa
nhau
Hoặc lát quá, hoặc không mong
gặp nữa ».
Những người ấy từ nhiên nghe
thấy đỡ
Bớt xót-xang, mong thời khắc
đi mau...

Hai bài thơ của ông Nguyễn-quang-Trứ đều tả sự mơ ước rộng
lớn, cái chí khát khao chắp cánh
thơ bay bồng lên nơi cao khơi để
quên những nỗi đau khổ dưới trần. Cái mong đẹp đẽ ấy, tiếc thay
ông chỉ vẽ ra ở trong những câu
thơ bằng phẳng, mộc mạc, không
cò dấu hiệu của sự cảm xúc đầm
thẩm mạnh mẽ :
Chắp dài cánh dài-bằng lèn nát tuyết,
Trong bầu trời quang đãng một chiều
thu,
Ta lắng quên muôn nghìn lời ta
thiết,
Lời cảm hồn, oán trách của chính phà,
(Huyền diệu)

TIN THO'

« Tin thơ » là mục nói chuyện hàng tuần về thơ ca, một thể văn mà
người viết mày lời dưới đây muốn trân trọng đặt lên địa vị xứng
nước ngoài» sẽ chủ ý đến những thi phẩm trong nước (hoặc ở
câu của các bạn làm thơ đã đem thơ mình hồi ý khen chú gởi. Trong
những bản cáo từ các nơi gửi về và lần lần « hội họp » trên bàn nhà
của làng thơ. Phản nhiều những tác phẩm kia là chứng cứ của
sự nhiệt thành với văn chương thời ; thường thường thi là những
bài lời thơ còn nguyệt, còn non, nhưng cũng có những điểm hay
đáng khuyễn khích « Tin thơ » sẽ bình phẩm những bài thơ ấy trong
mấy lời vắn tắt và thành thực, và nếu có dịp, sẽ nhận đó nói đến
những nghệ thuật làm thơ.

Cái tài chung của người làm thơ mà chúng tôi được xem thơ, là
không hổ sét yêu quý những từ thơ, những ý thơ, những hình ảnh
thơ mà tâm hồn rưng rưng của mình đã tạo ra được. Bởi không
« yêu quý hổ sét kinh động chịu hổ sét tim những lời » cháu Ngọc »
thích đáng dù vỗ đẹp, dù súc mạnh, dù mâu darm làm đê để được
ý thơ của mình. Tôi sẽ có dịp nói rõ về điều này.

The-Lữ

Ông không tránh những tiếng sần,
những lời dẽ dài, đề chọn những
tiếng thích đáng có thể làm nổi
được ý thơ của ông.

Ôi ! bao thưở hung vong thời loạn
lạc,
Bao nỗi xương sống huyết của chính
phu,
Tiếng ngựa hí vang giờ, con gió
quá,
Những oan hồn gào khóc buồi chiêu
thu
(Viễn vọng)

« Nỗi xương », « oan hồn », « xương
vong », « đoạn lạc »... tuy là những
tiếng có chứa những ý nghĩa riêng
thực, song ở đây không đủ cho ta
thấy sự chân thành cảm xúc của
tác giả.

Cái đặc sắc nhất :
Tiếng ngựa hí vang giờ, con gió
quá,

sẽ trở nên bạo dạn, mồi mèu nếu ông
chú ý chút nữa và đổi với cái dấu
phẩy (.) giữa câu :

Tiếng ngựa hí, vang giờ con gió quá !
Hoặc bỏ hẳn cái dấu ấy đi :
Tiếng ngựa hí vang giờ con gió
quá.

Câu thơ sẽ dễ cho ta thấy tiếng
ngựa, tiếng gió, hòa hợp và vang
động trong bầu trời. Và như thế ta
thấy cái ý thơ dồi dào hơn.

Tôi lại nhớ đến câu thơ của
Thái Can ngày nào cũng tả một tinh
cảnh như thế, mà từ lối dùng chữ
đến âm điệu cũng có một sức
chiêu gọi là lung : Thơ là người

Chinh phu eurdri ngua trong cảnh
sương già, râu mày tuyet bám, cánh
ù bay pháp phi, và tiếng :

Ngựa hí vang lồng trận giờ may.

Câu thơ dẹp hoàn toàn.

Trong bài « Viễn vọng » hai đoạn
sau cũng mang những tâm tình
nhân hậu mà ông có thể khiết
thanh tha thiết nếu ông dùng
những lời... đê bình thường hơn :
Ta muốn dồn thời gian ngắn bước
lại,
Đập vang ô, tắt nắng quyền sương
mai,
Cho vã trả ngàn năm còn tối mãi,
Và đắt trời hồn đón, cảnh sơ khai,
Đê gói sách non sống ngày trán mạc,
Đê xóa nhòa trong lịch sử, chuyên
lang thương,

Đê nhân loại khiếp kinh thời loạn
lạc,

Đê lòng sầu nhẹ bớt mối lo vương.

T. L.

Không phải tôi nói thế để yên tú
bọn làm thơ chúng ta trong lúc
này đâu ! Thơ sẽ không bị đời
ruồng bỏ bao giờ.

Cái câu chuyện Platon dưới các
nhà làm thơ mà ông đặt mũ hoa
lên đầu đã cách xa chúng ta từng
bao nhiêu thế kỷ vinh quang và
sản lạn những thi phẩm. Thời thế
biến đổi, nhưng thơ ca chỉ thế y có
hình thức, và như thế chỉ là
vẫy vùng trong bầu trời thơ. Thi
ca, cũng như nghệ thuật khác, lúc
này mới là lúc được để dáng phát
triển ở khắp nơi, ở cả những xứ
sở mà ta tưởng là quá chung «
thực tế » và trường không «
đẹp » đến thơ văn nữa. May mắn
trong đây, tôi được nghe một bài
thơ Sô-viết dịch ra tiếng Pháp, do

(Xem tiếp trang 847)

THO' ĐUỒNG

« Hoàng hạc lầu » là một bài
thơ tuyệt tác trong Đường thi. Sự
cảm động của hồn thơ rất nhẹ
nhàng man mác. Những hình ảnh
đều mang lung rỗng rã, bao
quát thời gian và không gian.
Địch được hổ v蛾 trong sáng
và đậm thẩm của bài thơ, phải là
nhà thi sĩ có ngọn bút hoa lệ
mềm mại như Tân-Bà. Bài địch
của ông dưới đây tưởng có thể
coi là một áng thơ cổ giá trị
N. N.

HOÀNG HẠC LẦU

Tich nhán dĩ thừa hoàng
hạc khứ,
Thứ địa không du Hoàng
hạc lầu,
Hoàng hạc nhất khứ bất
phục phản,
Bach văn thiên tài không du
du.
Tinh xuyên lịch lịch Hán
dương thư,
Phuong thảo thê thê Anh-vũ
chán.
Nhật mò hương quan hả xít
thi,
Yên ba giang thương sữ
nhân sầu.
THÔI-HIỆU

Thơ địch

Hạc vàng ai cười òi đâu,
Mà đây Hoàng-hạc-lầu
còn tro !
Hạc vàng òi mãi từ xưa,
Nghìn năm mây trắng bay giờ
còn bay.
Hán-dương sông tạnh, cây bảy,
Bãi xa Anh-vũ xanh dày cỏ non.
Quê hương khát hóng hoảng
hồn,
Trên sông, khói sóng cho bướn

THO'

TỪ KHI loài người có tiếng
nói, thơ ca đã bắt đầu xuất
hiện.

Cái dàn bảy giấy trong chuyện
thần tiên Hy-lạp, rồi những bài
ngâm ngợi trong thánh kinh Co-
đốc, những áng phong thi mài sau
mỗi láy chữ ghi chép, và những
câu ca dao lưu truyền ở các nước
cờ thề là chứng cứ hiển nhiên cho
ta tin rằng thơ ca có dã rất lâu đời.

Thơ là những lời nhịp nhàng,
gọn ghẽ, đậm thảm và nghiêm túc;
những thanh âm chung đúc lại của
hao nhiêu ý nghĩ, bao nhiêu tình
cảm mơ hồ phai tan mà tâm hồn
cần phải biểu lộ ra. Sinh ra cùng
với sự biết suy tưởng biết sức
động của loài người, thơ ca sẽ còn
là sự cần thiết cho đến khi loài

Các Ngài mua buôn hay mua lẻ các thứ pull'over,
maillot, chemisette v. v., xin lỗi cho được áo
có dấu hiệu CéCé mày thật là hàng tốt vì những áo
CéCé làm tại chính hiệu dệt CỰ CHUNG, một
hiệu có tiếng là làm hàng kỹ và tốt

CỰ CHUNG

ĐIỂM SÁCH

Thanh niên S.O.S.

NG Trương Tứu, từ một phe binh già hưu sang địa vị một doanh già, (kiêm viên thuyết già) xưa rồi đã lên về doanh mạo kinh an xã hội trong cuốn *Thanh-niên S.O.S.* (tác) nghĩa là *Taanh-niên kêu cứu*.

Quyển Thanh-Niên S.O.S. bằng sự nghiên cứu lịch sử truy lục của một tâm hồn, vạch một con đường đi tới sự giải quyết ấy (giải quyết vấn đề Thanh-niên truy lục). Nó bày ra một thực trạng xã hội. Nó toát (t) ra một khía cạnh tranh đấu...

Bò là lời tác giả trong bài tựa.

Một bắn kết ác như thế chỉ có giá trị nếu thực thà và không tự đổi mình.

Ông Trương Tứu có thực thà không?

Cùng tôi nghe lâm. Trong quyển *Thanh-niên S.O.S.*, có một đoạn chép Liệu để tay tên dùi Sám trong rap chép bóng gióng một đoạn van trong *La Garonne* của Victor Marguerite. Giống là. Hai linh hồn nhau gặp nhau. Nhưng linh hồn của Marguerite đi trước.

Trong *Thanh-niên S.O.S.* có nhiều đoạn là các cảnh truy lục ở Hanoi hay lâm. Người ta bảo vì thế, cuốn đó bán rất chạy.

Nếu ông Trương Tứu muốn thế thì ông đã thành công.

o

Ông T. Tứu là nhà đạo đức. Nên phương diện nghệ thuật của quyển đó tôi không khen đến. Vì nghệ thuật không có.

Ông ta đích vẫn tây từng chữ một. Những câu :

«Bóng trắng ném cảnh vật vườn hoa vào bóng tối, tung đằng với những them thường hèm vita này nãy nãy trong lri Liêu...»

«Có thể yêu được mỗi người con gái mà nét mặt, lán mắt.. lúc nào cũng như bị dực trong phiến đá hoa...»

Hay dung chữ tây hẳn : «Bàn bà còn là cái tremplin cho người ta..»

Ông T. Tứu thật không có cái «lý cao» của người viết văn. Đáng lẽ nghĩ tìm ra những tiếng mới.



— Ở nô giông bắc đốc như đây!
— Ai bảo cậu mà cậu biết thế?

o — chì dịch hay cớp chửi Pháp.

Thật đáng tiếc. Bởi ở nhiều chỗ khác, vẫn ông cũng giàn gọn, có mach lạc và manh mẽ nữa.

Giá ông tự kính trọng hơn chút nữa, thi cuốn *Thanh-niên S.O.S.* có thể là một quyển sách khá.

Tóm lại, quyển *Thanh-niên S.O.S.* nếu là một bản án thì không xác đáng, nếu là một luận thuyết thì không vững vàng, nếu là một tác phẩm nghệ thuật thì kém cỏi. Tác giả có thể làm hơn thế được.

Thanh Niên S.O.S. ?

Tôi tưởng nó là cuốn «Trương Tứu S.O.S.» mới phai.

o

Tôi mong ông Trương-Tứu, lần khác, chỉ nói cái gì ông suy nghĩ, chỉ tả cái gì ông trông thấy, thực thà với mình, với người khác và nhất là bồ cái lối đạo mạo và lèn mặt di.

Có lẽ, ông sẽ cho chúng ta đọc một tác phẩm hay.

NGƯỜI ĐIỂM SÁCH

PHÒNG DAO MỚI

BỐN VẠN BÂY...

Trong khi hàng vạn nam dân ở nơi đồng lụt đang cần cài ăn,

Trong khi họ đói nhau ròng, Sông băng rẽ sáu, sống băng lái sung;

Trong khi dân lợt khốn cùng Chờ hờ qiao chần như mong me vđ...

Thì... hội Phô-Tố Bắc Kỳ Còn bốn vạn bây đê ý trong kho,

Sao không chần cắp di cho, Còn vun mãi đồng bạc to làm gì?

Hay là đê đó lâm vi, Nạn dân ngửi thấy tức thì cũng no...

CẦU NẮNG BÌ !

Bộ nào trời nắng trang trang,

Có ông đi lễ thần - hoàng cầu mưa.

Trời hoang, mưa mãi, mưa bira, Láu cho tức nước vỡ bờ từ tung.

Bây giờ sao chẳng thấy ông

Cây thân, cây thành ra công kêu cầu.

Bề trời ngọt hạt mưa ngâu Cho dân lụt chóng qua cầu thiền tai.

Cây cây lấy hột com nhai Vào sru thuỷ nay mai kéo mả...

TÚ - MƠ

Hat san

Tin tức .. minh

V. B. số 342 trong mục *Hà Nội* đăng tin Ngan-vân-Xuân tự tử, mà chụp thi lai là Ngan-vân-Xung. Nếu có hai ông, một ông là Ngan-Xung, một ông là Ngan-vân-quá, chả biết chông minh chết hay chông người chết.

Ác l JACK!

Cũng V.B. số ấy :

nhưng có người nghĩ *Lê* là một nhà sir bị người ta bắt đưa trong một cuộc ái ám thần vung, tội trấn, quẳng x.ống sông, chẳng may nhả sur biết bơi nên thoát chết.

Chẳng may? Phòng viên V.B. mới nghiêm khắc chửi! Sao phòng viên không dim nhà sur xuồng sông một lần nữa cho chết quách để khỏi «chẳng may»?

Nhát dao cung lâ

Cũng số V.B. ấy :

Ôc... bị Chang phang cho một nhái mạnh vào đầu, một mảnh trán bị mít tóc ra và dâng sau lưng bị nhiều vết thương nặng.

Phang cho có một nhát dao vào đầu mà dâng sau lưng lại bị nhiều vết thương được?

Tâm lý đàn bà

B.P. ra ngày 3-10-37 trong mục *Ý kiến các ban*:

Tư chô quen đến chô bạn, tư chô bạn đến chô yêu, có nhiều liên lạc mật thiết với nhau như: vợ + chồng = con cái vây.

Du + Loan = cô Du Loan (tác giả bài nghị luận). Nhưng ngờ ngắn + dài hơi chỉ có thể = ngờ ngắn dài hơi, cũng như: vợ + chồng = vợ chồng mà thôi, trừ khi cô Du Loan hiểu cái đầu + theo một nghĩa khác, thì mới có thể = con cái được.

Có nhiên

Cũng trong bài ấy :

Chinh ban Chu-thi-An chưa trong thay sống mũi của mình.

Thi vẫn! ai trông thấy được cái sống mũi của mình? Đến cái đầu mũi cũng còn hơi khô, nữa là. Không kẽ trông thấy ở trong gương.

Phải, lắp sao nỗi?

Vẫn trong bài ấy :

Mã sự lẻ loi dù những ban gai của mình không sao lắp nổi..

Muốn hết lẻ loi thi lèi chông. Chứ muôn hết lèi lòi thi chông lèi chông. Mà muốn lèi lòi mãi thi không lấy chông. Có thể thôi. Chứ lắp sao được sự lèi lòi. Làm như sự lèi lòi là cái hổ, hay là sự trống rỗng gì!

HÀN DÃI SAN



Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang

Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các màu rất nhã và hợp thời

Nhung toàn tơ tuyệt đẹp

Hàng tay hàng ta và hàng

nội hóa

CÓ BẢN ĐỦ LEN, GIÁ, ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY.

Xin mời đến xem mẫu hàng.

Viết thư thương lượng cho

MAI - ĐÉ

26, Phố hàng Đường
HANOI

VUI...

của Đức Hinh

Nhãm

BA (hỏi Tư) — Hôm qua tháng Năm
đi với cô nào đến chơi nhà máy thế?

TU — « Sa phâm » đây mà.

BA — Ở! nó đẹp nhỉ..

TU — Chỉ nói bậy, có em ruột nó
đã chửi

BA — Sao máy vừa mới bảo « sa

phâm » (sa femme)?

TU — Máy nhảm, tao bảo « sa phâm »
là sa phâm & cơ.

của H. Vuốt

Tục ngữ có hại !

Hôm qua, dân làng Thinh-châu họp
về làng, Ông chánh hội Dz-i-ký dìng
lên nói : « Từ nay những ai dỗ bằng
sợ Pháp-Việt không được miễn
trú năm hào tiền canh nưa. Vì
những người ấy không có ích gi
cho dân làng! » Nói xong câu này,
ông ngồi ngay xuồng, nhường ông
lý Dzien-Dzien dìng lên nói tiếp :

— Vả lại, từ tiền cõi đến giờ, các
cụ ta chỉ cho những người dỗ bằng
« khoa sinh » được hưởng cái lè ấy
thôi ; vì những người này còn có
thể sang vào chửa nhiều từ vắn »
tế thàn được, chứ bọn « Sép-bi-ca »
thời lâm được cái trò trống gì!

Bon học sinh dìng lên phản đối :

— Thưa các cụ và hỏi đồng, ông
chánh sứ cũ dỗ ra cái lè này là để
khuyến khích sự học, vâ...

Mới nói đến dỗ thời lèi của họ
bị phản động túi cường hào cắt đứt
Lao ! lao ! lao ! các anh lại đám tay
vai quan Sĩ cũ ra đê dọa lèng phải
không ? lao ! lao ! lao ! Nay, nói cho
các anh biết chử : « phép vua còn thua
lè lèng » cơ ! Lao ! lao, trói cõi cac
anh lại bậy giờ !

(Chuyện thực vừa mới xảy ra)

của L. T. Lành, Hanoi

Chả nhẽ

Xã Xe gặp Lý Toét xách mây trâm
vàng, dáng đi tút tưởi. Xe hỏi :

— Góm, bác lý đi đâu mà với vàng



CHỒNG, nghẽn thầm — Rõ khli ! một mình bà mày đã... có dù cả trống
lần sur từ lại còn bắt người ta kèm đi mua trống với sư tử cho con.

ĐÓNG CỦ'A HỘI QUỐC LIÊN

Sau hồi Đại chiến ở Âu châu,

Các nước hung tàn choảng lộn
nhau.

Được cũng siêu lơ, thua ngắc ngoài.

Nước nào cũng bị vết thương đau.

Giết chán nhau rồi dại máu diên.
Mấy ông tinh ngô chuộng binh yên.

Hợp nhau tìm cách ngăn tranh
chiến

Tự đò ra đờ Hội Quốc liên.

Vui quá ! từ khi hội lập ra.
Các ông ngoại tướng lại rồi qua

Tại tòa hội quán xay to tát.

Đọc « đít-cua » xong đánh chén
khá.

Đầu trô bàn luận việc tài binh.
Ké kém người hơn, thấy bất bình.

Rút cục hùm heo nào có chịu
Đè ai rùa vuốt với ghè nanh.

Rồi thi thảm thoát thắng, năm qua,

Hùm ồm dần dần khỏe súc ra,

Sùng sục trong lòng khao khát

máu.

Lại rinh cơ hội rầy can qua.

Họ Mút đầu tiên giờ bạo hung
Đê binh sang Á cướp non sông.

Các ông hàng hội hèn can khéo

Chẳng được thì thôi, lỗ mắt trống.

Noi theo, bọn Nhật rắp mưu sâu,
Gây sự, mang binh đánh phá Tàu.

Hàng hội bàn suông và dọa hão,

Rồi ngồi khèn cảng vuốt ve râu.

Hội Quốc liên kia bắt lực rồi !

Âu là đóng cửa quách đi thôi !

Cường quyền ví chẳng thua công lý

Hội hiếc làm chi các cụ ôi !

TÚ MÔ

CU'O'II

thế? Lại di ẩn giở hồn thổi?

— Chính thế, bác a.

Rồi hình như Lý Toét thấy ngượng,
nỗi mủm me :

— Nào tôi có thích cỗ bàn chè chén
giá dầu ! Nhưng hôm nay là ngày giỗ
đoạn bà khán Nghêch, chả nhẽ lat
không đi ! Cũng như khi bà ấy chết
chả nhẽ tôi không lai tròng nom
dùm. Thành thử tôi phải ăn, ngủ ở
dòng ấy mất hai hôm liền. Hôm làm
ba ngày, chả nhẽ tôi lai khòng đến
thủ tiệp khách trong họ ngoài làng
hở. Cho nên xuất ngày hôm đó, tớ
cứ say liên miên. Hôm trâm ngày,
chả nhẽ tôi lại khòng đến, e khoug
tiện. Kỷ đốt mã tháng bảy, chả nhẽ
tôi lai khòng có mặt, sợ mất lòng.
Năm ngoài là kỷ giỗ dầu, chả nhẽ tôi
cũng lai khòng đến thì cái sao tiền.
Năm nay giỗ đoạn, họ đến nèo nồng
mỗi mài, chả nhẽ lại khòng sang, họ
bão là khinh người.

Xã Xe nói khay :

— Sang năm họ bốc mả bà ta, chả
nhẽ bái lại khòng sang ản cỗ. Rồi,
tir đây, hàng năm cứ đến ngày giỗ
bà ấy, chả nhẽ bác lai khòng đến
danh chén, e họ mất lòng. Ủ, thát
chả nhẽ lai...

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi

GIÁY NÓI SỐ 874

Giá báo : Một năm Sáu tháng

Đóng-dương 3p80 2p00

Pháp và thuộc địa 4 20 2.50

Ngoại quốc 7 50 4.00

Các công sở 6 00

Mua báo kể từ 1er và 15 và
phiên trả trước.

Giám đốc : Trần khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo N.N.,
xin thương lượng với ông

Nguyễn-trọng-Trạc

80 Đường Quan Thành Hanoi

Lisez, dans le Numéro Spécial de L'EFFORT INDOCHINOIS
qui paraîtra le 9 Octobre 1937, sur dix pages :

- 1) L'Autonomie
- 2) Vers la Liberté
- 3) Après la sécheresse, les typhons, l'inondation... et le reste
- 4) Au pays de Khun Jonob, Grand Chef des Rhadés
- 5) Souvenirs d'un Inventeur

- par Phong'Luc
- par Clémenti
- par Xuân Tiêu
- par Pierre Toussaint

- 6) L'aviation est une maîtresse incomparable.
- 7) Le paysans, soutien de la nation et de la race
- 8) Histoire de quelques dévaluations
- 9) Échos & nouvelles etc, etc...

par Phi Nam

par Vu Ngoc Phan

par Nam Dân

Adresser correspondance à :

M. VŨ ĐÌNH DY
Directeur de l'Effort Indochnois
24 Harmand Hanoi

TIN VĂN...

Cái chính

T. I, T. Ba số 20, trong bài : có
đem của J. Lê-Thúy.

Câu :

Hồi những chiếc hôn làm bỗng
mới, nồng khít.

Nghé ra ngô nghê lắm.
Nên bảo ấy cái chính. Câu ấy
phải đọc là :

Hồi những chiếc hôn làm bỗng
mới chát thịt.

Nghé ra vẫn ngô nghê như
thường.

Mau cái chính nữa đi !

•

Chuyện khai... hào
Anh ta là thiếu úy Nhật-bản. Chỉ
ta là nữ tướng Tàu.

Tàu Nhật đánh nhau. Anh tướng
Nhật thua chỉ tướng Tàu. Lên
trên đỉnh bắt buộc anh phải tự tử.
Thua vì anh yêu chị. Anh yêu chị
vì hai người trước kia cùng học
một trường.

Nghĩa vụ thua ái-tinh.
Nhưng đến phút sau cùng, nghĩa
vụ của anh ta thì lấy đầu người
yêu để chuộc tội « kí quân ».

Anh ta lại phải đẻ cho ái-tinh với
nghĩa-vụ đánh nhau một phen.
Phen ấy, ái-tinh bại trận.

Anh đâm chết chị và kêu : « Trời
ơi ! nghĩa vụ » rồi về nhận tiếng
nhau. Nhưng anh đau lòng. Và vì
thế, anh lấy súng lục tự tử.

Đó là câu chuyện khảng khái của
ông dung cảm Lê-thanh-Xuyên
trong Tiểu thuyết thứ ba.

Đọc lên thấy nǎo lòng quá đi
thôi !

Và nghe hùng hồn quá đi thôi !
Chả kém gì câu chuyện chủ khách
mái dạo đê bao quốc túy của báo
Đông-Pháp.

« Cười » đã ra đời rồi đó.
Ra đời ở.. trong Huế ấy. Thực
không ngờ !

Huế, cái nơi buồn thê buồn
thảm, cái nơi lung linh, rực rỡ,
luôn, lu khanh, tinh nghiêm, và « nghìn
năm niềm vè kính niền cõi giả »
như lời Tu Mỡ chế riệu.. Huế bây
giờ cũng « phả lên một tiếng cười ».

Chẳng biết cái cười ấy có (như
chúng tôi mong ước) ròn mãi được

Tại 30 Đường Thành Hanoi
N° 80 Rue de la Citadelle
(gần cinema Olympia) Tel. 326
PHÒNG KHÁM BỆNH
BÁC SỸ

CAO XUÂN CẨM

lối nghiên tại đại học đường Paris
Nguyễn Trung-Ký bệnh viện quan đốc

HOA LIỀU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

THẨM BỆNH: Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng đường bệnh và
hộ sinh

Cần kíp mời về nhà
lúc nào cũng được.



Linh

LÝ TOÉT — Quý hóa quá, Nam. Pháp đã thát chặt tinh thần.

Tru'oc Vành Móng

CHÍNH SÁCH HỢP TÁC

DÙNG trước tòa, tay cò, ta
cò, ngang hàng với nhau
cả Hai người Pháp, một
người to lớn như một lực sĩ, mắt
sâu và sáng, mũi cao, hàm rộng,
trông còn có vẻ tay quắc thước,
một người gầy và xanh, mắt chót,
môi thâm, tơ ra vẻ con nhà tay đã
đến lúc điêu tàn, đã đến lúc « ngã
bán đón » rồi. Bốn người Nam
mặt sêch, môi giàn, lớn nhỏ dù
hang. Từng ấy người đứng thành
hang chử nhất, có vẻ bình đẳng
lắm.

Ông chánh án nhìn người tay
nghiên hỏi :

— Ông phải thế không ?

Nhà quý phái De Chemilly thở
thở đáp :

— Quả có thể.

Mấy chàng Annam cùng đồng
than hưởng ứng, và nhận một
cách rõ rệt đã cùng hai người
Pháp hợp tác trong cuộc khám xét
và cuộc chia tiền. Hai người Pháp
chỉ huy, bày mưu đặt kế, còn họ
chỉ là những tay sai, thiên lôi chỉ
dầu đánh đáy mà thôi.

Parfaite phản đối :

— Hợp tác với chúng thì có, chứ
chỉ huy thì quả không. Bày mưu
đặt kế là do tên Ký-ninh cả.

Nhưng tên Ký-ninh không có
đấy; hắn đã cao chạy xa bay rồi.
Tòa đành rầu lòng phạt bọn đồng
đảng của hắn kẻ một năm, người
hai năm tù, và phạt hắn vắng mặt
năm năm.

Nghé tuyên án xong, Pháp, Nam
một bọn cùng tỏ vẻ chán nản, đề
huề dắt đầu nhau trở về nhà-pha
trong sự bình đẳng và.. bất tự do.

Ông chánh án nghe nói mỉm
cười một cách nhẹ nhàng, giả tảng
ngó ngẩn hồi :

Hoàng-Đạo

VĂN CỦA LETA

ở cái xí km những nước mắt kia
không ?

Hay chỉ phá toang lén một tiếng
thôi !

Phá lén một tiếng rồi nín lại
ngay, hoặc cười nụ, hoặc cười
thầm, cười ; miếng chí ; hay cười
« ngâm kim », hoặc... chẳng cười gì
nữa.

Nếu đến thế thực đáng mếu.

Song cái vẻ trịnh trọng của những
cụ trong Huế đến lượt được.. cười.

Hiện bây giờ thi « Cười » còn
được thể bênh đằng đủ các miệng
cười : cười nhàn nhạt, cười vui
vui, cười ý nhị, cười hữu duyên
và vô duyên. Lại có cả thù cười..
qua khứ nữa.

Bởi thế nó không được trả làm
Đó là cái cười của cụ Huỳnh Thúc
Kháng.

Cụ cười rằng :

Phi quyền hối nhiên thành độc tiễn.

彼 卷 忽 然 成 独 笑
Tiểu trung tình sự quyền trung nhân
笑 中 情 事 卷 中 人

Rồi cụ lại cười nữa rằng :

Quân chán tơ Lục-Vân, trán thế chí
kim dương nhất tiễn

君 真似 陸 雲 世 且 今 當 一 美
Ngã dục làm Tu-Mã, giang hồ hả xá
phiếm có chán

我 欲 尋 司 馬 江 湖 何 處 乞 孤 舟
Chẳng biết sau tiếng cười ấy có
tiếng... ho không nhỉ ?

Lêta

CẤU Ô

Tìm việc làm

Trẻ tuổi, nhanh nhẹn, chăm chỉ,
có bằng tú tài tay (phản thứ hai),
muốn tìm một chỗ dạy học ở
Hanoi — Luong không cần nhiều.

Hỏi ở lò báo.

Trẻ tuổi, đã đầu tốt nghiệp trường
Nữ sĩ Phạm Hanoi. Hiện đang dạy
tư ở một trường nữ học. Muốn tìm
chỗ dạy thêm buổi trưa và buổi
tối ở Hanoi.

Hỏi ở N° 102 Rue des Pavillons
Nhà Hanoi từ 1g đến 3g trưa hay
từ 5g chiều.

CHỈ CÓ HIỆU

Chấn Long

Số 9 Phố Paul-Bert
(gần nhà hát táng Hanoi)
là có đủ các kiểu giàn phụ
nữ Tân Thời và các kiểu
ví đậm (sac pour
dames) rất đẹp.

BÁN KHẨU CỒI ĐÔNG-PHÁP

Dân bà Nhật với sự chiến tranh

DÂY chỉ là một tin vặt nhặt trong các báo hàng ngày bên Nhật :

Chiến hùng của một người dân bà ở Osaka

« Nàng tư sát đê cho chồng theo binh »

Một ngày dân bà trẻ tuổi ở Osaka, nàng Seitchi Inoue hai mươi mốt tuổi, vừa mới bỏ mình trong một trường hợp đáng chú ý và đáng trọng. Nàng muôn chóng khỏi lo đến giờ giục định để yên lòng ra mặt trời (để vợ chồng trề mòn lây nhau đang có rủi ro). Khi chồng nàng đi khỏi, nàng Seitchi Inoue mặc một bộ lễ phục đen, rải lên chiếu một tấm thảm trắng nuốt và dám hòng chàng một con dao găm cõ mà chồng nàng rất quý xưa nay. Người ta biết đến thi làng đã tát thở, nàng đã hy sinh cho danh dự của tổ quốc ».

Và ngay cột sau tờ báo ấy, dưới cái đầu đề « Lời nói anh hùng », người ta thấy lời một người mẹ khi được tin con mình chết trận :

« Người dân bà dáng kính tiếp chàng tôi một cách kính dì và chả nói có một câu : Chết ? Lần này hẳn con tôi đã làm một việc có ích cho chúa... »

Hôm sau tờ nhật trình kia lại nói đến việc nàng Seitchi Inoue chết :

« Muốn cho độc giả khỏi lo ngại, chúng tôi tường nên nói rõ rằng việc nàng Inoue tư sát là một tục lệ xưa nay. Ông anh thì phải mồ bang mà dân bà thì phải cắt họng. Việc tư sát anh hùng ấy là đúng tục lệ có nói trong luật Busludo (võ sĩ đạo). »

Mấy tiếng giáp nước đã vang tới giữa đám nữ lưu Nhật ngay khi bắt đầu chính chiến. Những cô geishas (dao hât) ở xóm Yoshiwara đã nêu một cái gương thứ nhất. Hiện nay ở Nhật nồng đù và ai nấy phải phản náo về nồng bức ; bọn geishas nghĩ ra cách phạt ráng (khách hàng) mỗi khi họ kêu ca bức sot. Tiền thu

Những người xanh, gầy, yếu, mệt, những người khí huyết hư, những người tâm huyết khô ráo, óc mệt, những người tình dục suy kém, những người đam dục quá đà, những người thận hư, tình thận suy nhược, những người thủ dâm thành bệnh tiết tình, đau ngực, ho lao, những người làm việc bằng trí khôn nhiều, những người ăn uống chậm tiêu, những người ít ngủ, những người yếu đau mỏi khớp, những vợ chồng lấy nhau không sinh đẻ, dân bà kinh không điều, ra khí hư, những người sinh đẻ nhiều lần hao khí huyết, những người rung tóc, ú tai, mờ mắt, những người mồi cai thuốc phiện v.v. Muốn khỏi các tật bệnh, muốn trở nên người trẻ trung khỏe mạnh, muốn được mọi sự như ý, phải dùng thuốc Sâm Nhung Bách Bò là thuốc hay hơn hết các thứ thuốc bắc hiện có bán ngày nay, vì thuốc chế bằng tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loại vật rất mạnh với sâm nhung rất tốt, nên có đặc tính cài lão hoàn đồng, tựa như người được tiếp hạch. Bản ông dùng thư bao sáp vàng, dân bà dùng thư bao sáp trắng, đều giá mỗi hộp 1p.00. Bán tại nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88 phố Huế, Hanoi

(Tel. 755) và khắp các đại lý.

Nghiên hút

Một phương thuốc cai nhà đoán đã thí nghiệm không có một tí chất thuốc phiện. Ai uống cũng bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc em vẫn đi làm việc như thường. Sau khi khỏi nghiên không sinh ra chứng gì khác. Thuốc nước mỗi chai 1p.00, thuốc viên mỗi hộp 0p.50. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 8p.00 là bỏ hẳn được. Đó là phương thuốc Tinh ngô giới yên số 20 của nhà thuốc HỒNG-KHÊ, 88 phố Huế, Hanoi (Tel. 755). Xin cùi dùng, nếu sai nhời sẽ trả lại tiền gấp đôi.

được gửi giúp binh lính ngoài mặt trận

Việc dự bị chiến tranh đã làm cho phong tục đổi khác. Thanh niên nữ lưu Nhật hết thảy đã tập luyện theo lối mới. Nhật là thay đổi về hình thể. Cách ngồi ở trên ghế, trong trường học Nhật (ngày xưa học trò đều quỳ) đã làm cho cưng cấp những thay đổi hình trước kia rất yếu đuối, mảnh dè.

Những trường nữ học, như trường Dooishisa ở Kyoto chẳng hạn, đã rèn tập cho thanh niên nữ lưu một nền học vấn chắc chắn theo lối Nhật và lối Mỹ. Nhưng môn tập thể thao thi hoàn toàn để dùng vào việc binh. Người ta dạy hồn đòn đánh, bắn nổ, đánh kiếm, lối võ jiu-jitsu và bắn súng. Một tờ báo ở Tokio mới đây có phỏng vấn một chàng cử nhân trẻ tuổi. Cuộc phỏng vấn đó có lẽ trường trọng ra, nhưng như thế, càng có nghĩa lý lắm.

— Anh muốn có một người vợ thế nào ?

Tôi không ước một người biết hát hay biết âm nhạc, nhưng có bằng vở bi và có thể ra dấu quân ngay.

Người học sinh đáng kính ấy công bố ý kiến của tất cả thanh niên Nhật. Các cô đào hát nhẹ do rừng minh, hiểu là thời của họ không còn được bao lâu. Họ chỉ biết mua vui, mà dân ông chỉ muốn những nữ bác sĩ, nữ khanh... Bọn đào hát chỉ còn trông mong vào những khách hàng quen, cảnh quái phái cô, những khách du lịch thích phong tục Nhật-bản. Người ta nói rằng sau trận chiến tranh này, không còn có đào hát nữa, chỉ còn những gai đồng trinh khỏe mạnh xếp thành hàng ngũ lớn di diễn binh và thêu trên áo kimono đầu hiếu mặt giờ mọc và dấu hiệu nước đồng minh mới ở châu Âu : dấu thập ngoặc của Hitler.

John B. Parker

(Või là)

M. Juge dịch



— Thời chết rồi, em à, như lúc này anh mới sực nhớ ra đã có vợ rồi !...

gãy là những người có thể sống được lâu.

Vậy mà, tại sao các bà, các cô gãy lại cùi thích béo ? Nay thôi ! Các bà, các cô, nhầm cả rồi ! Vì các bà, các cô chẳng bao giờ béo được đâu... Nói tóm lại, những người vốn đi gầy thì gầy mãi, dù có cố ăn những đồ béo và uống những vị thuốc có hi vọng là béo ra cũng vậy mà thôi.

Tôi (lời bác sĩ Thibault) cần phải nói rộng ra cho dễ hiểu. Tôi đã nghiêm rrig một người vợ đi gãy mà cô ăn nhiều cho béo rất cô hại cho sức khỏe ngày thường. Tôi quen một cô con gái đã dùng cách cô ăn nhiều để cho béo ra. Cô ta theo luon luôn như thế được sáu tháng giờ và cân nặng thêm được một cân rưỡi. Sau rồi dạ dày bị đau nên thôi không ăn nữa. Rồi, cách một năm sau, cô ta cân lại thì thấy sút đi kém số cân cũ (poids primitif).

Vậy thì, các bà, các cô gãy — vốn đi gãy — cứ nên đê yên như thế. Đó là một cách khinh ngoan, và lại các bà là các cô gãy mặc những bộ quần áo tân thời bây giờ càng được tôn vinh đơ mà...

Trần - văn - Hồi thuật
theo lời Dr Thibault trong
Dimanches de la femme

Sâm nhung bách bò

Những người xanh, gầy, yếu, mệt, những người khí huyết hư, những người tâm huyết khô ráo, óc mệt, những người tình dục suy kém, những người đam dục quá đà, những người thận hư, tình thận suy nhược, những người thủ dâm thành bệnh tiết tình, đau ngực, ho lao, những người làm việc bằng trí khôn nhiều, những người ăn uống chậm tiêu, những người ít ngủ, những người yếu đau mỏi khớp, những vợ chồng lấy nhau không sinh đẻ, dân bà kinh không điều, ra khí hư, những người sinh đẻ nhiều lần hao khí huyết, những người rung tóc, ú tai, mờ mắt, những người mồi cai thuốc phiện v.v. Muốn khỏi các tật bệnh, muốn trở nên người trẻ trung khỏe mạnh, muốn được mọi sự như ý, phải dùng thuốc Sâm Nhung Bách Bò là thuốc hay hơn hết các thứ thuốc bắc hiện có bán ngày nay, vì thuốc chế bằng tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loại vật rất mạnh với sâm nhung rất tốt, nên có đặc tính cài lão hoàn đồng, tựa như người được tiếp hạch. Bản ông dùng thư bao sáp vàng, dân bà dùng thư bao sáp trắng, đều giá mỗi hộp 1p.00. Bán tại nhà thuốc HỒNG-KHÊ 88 phố Huế, Hanoi

Một phương thuốc cai nhà đoán đã thí nghiệm không có một tí chất thuốc phiện. Ai uống cũng bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc em vẫn đi làm việc như thường. Sau khi khỏi nghiên không sinh ra chứng gì khác. Thuốc nước mỗi chai 1p.00, thuốc viên mỗi hộp 0p.50. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 8p.00 là bỏ hẳn được. Đó là phương thuốc Tinh ngô giới yên số 20 của nhà thuốc HỒNG-KHÊ, 88 phố Huế, Hanoi (Tel. 755). Xin cùi dùng, nếu sai nhời sẽ trả lại tiền gấp đôi.

RƯNG MIỀN NHIỆT ĐỚI PHI-CHÂU

RƯNG miền nhiệt đới Phi-châu rực rỡ rực rỡ; không phải một tiếng mèo nhè nhẹ, ba tiếng gõ cửa đám cỏ lá xanh um, bao la như một biển rộng, có những cây không lồ cao chót vót, chạy trôi đi tìm ánh sáng và không khí. Những cây tỏa giao nhau san sát; nào là rặng chuối, rặng gõi, acajou, fromagers toàn to lớn cả. Riêng cây fromager đường kính đã được 9, 10 thước, cao tới 50, 60 thước; bông cây này có thể che được một lô nhà 10 tầng. Hết quả cây này giống như chiếc bánh fromager nên cây đó gọi là fromager. Dân bản xứ thường hay dẫn thám cây này để dụ cỗ mèo chiến thuyền vừa chờ được 100 người.

Đến chốn lá những cây không lồ đó, là tùng những cây bê hon — tuy gọi là bê nhưng cũng còn to hơn những cây to nhất xíu ta — quanh thân và cành, chỉ chít những cây leo tóp tóp xen nhau thành một mảng lá xanh ri.

Mọc sát đất nhất là những cây lá to, hoa lớn, những hoa này hình thù rất lạ, sắc chóp lồi, hương vị ngọt ngào. Dưới chán là đất đen, mềm sopp, rêu phủ dày. Đất đó do những cây mực nát sinh ra, nên trong rừng này toàn mực bùn không khí nặng nề nồng bắc.

Ba tùng lá chồng chất lên nhau dày đến nỗi không có một lô ánh sáng xâm qua; cho nên trong rừng tối om như nơi địa ngục. Hai người đi trong đó cách nhau có mấy bước mà không trông thấy nhau. Tiếng nói với nhau ở gần mà nghe vang — ò như từ xa đưa lại.

Trong rừng tối om và yên lặng bao giờ cũng như bao giờ. Không một đường đi, không một lối lách. Nếu có lối đi, thì là những vạch vết chân thú dữ, đường quanh co đến nỗi phải mệt nhọc, khó khăn mới lăn theo được mà rò đường đó cũng mất hao không biết. Phải đến búa rìu hổ sét tàn phá mới lách được lối đi mà vừa đi qua khỏi thi đằng sau đã lai kia mít rết vì cây cối giào leo xô đẩy nhau rất dữ. Những lach nước bì cây che lấp kín, chỉ chỗ nào có thác mới trong rõ thấy.

Mà ròng có bé nhỏ gì? Chu vi ít ra bằng ba, bốn nước Pháp.



MỘT NHÀ BÌNH DÂN

- Tôi đi đánh cá ngựa đây!
- Tôi cũng đi đánh lũ tôm! còn thẳng cả liệu nó có ở nhà không?
- Ô! thẳng ấy thì suốt ngày đêm đi mò cua! có ở nhà mấy lúc!

Vài thí dụ về những YÊU ĐIỂM CỦA CHÚNG TA

Cách làm thế nào để bài trừ được

TÍNH NẾT NÓNG NÀY — Bạn có thấy phát cầu khi công việc của bạn bị đảo lộn, hay bạn bị người ta lừa hối, bị đánh ghen dâm không?

Bạn hãy cố mỉm cười, hay cười lên tiếng càng hay; cái cờ làm cho bạn giận dữ rất nhô mọn. Vâng, nếu bạn phai, thì không có gì mà giận dữ, nếu bạn trái thì sự giận dữ là một sự sỉ sỉ bạn không có quyền hưởng.

NÓI NẮNG TỰ TÀN — Khi giận dữ bạn có chửi rủa hay dùng những tiếng túc tần không?

Bạn hãy cố thôi sáo miệng và không nói nặng gì nữa.

NÓI XẤU — Có khi nào bạn nói lẩn theo được mà rò đường đó cũng mất hao không biết. Phải đến búa rìu hổ sét tàn phá mới lách được lối đi mà vừa đi qua khỏi thi đằng sau đã lai kia mít rết vì cây cối giào leo xô đẩy nhau rất dữ.

Những lach nước bì cây che lấp kín, chỉ chỗ nào có thác mới trong rõ thấy.

Ông Stanley đi thăm hòn khú rừng xá Congo đã ba tháng trời giữa nơi cây cối không cùng tồn,

đến khi lại thấy khí trời quang đãng ánh sáng chóng chéo, trường chừng như vừa thoát khỏi nơi giam hãm.

X.

Bạn nên nhận rằng những người hết sicc tòi cũng có năm phần trăm đức tính tốt; có tin ra những cái hay ấy cũng là một điều thú vị.

NÓNG NÀY — Bạn có nguyên rủa số phận khi không loại được ý muôn không?

Cứ kiên chí, bạn sẽ tới mục đích; cứ vững tâm bạn sẽ đạt ý nguyên. Trong bất cứ nghề gì, chỉ kiên nhẫn cung là bí quyết của sự thành công.

BUỒN NẢN — Là vì ta thiếu sự vui vẻ.

Cũng nhu trong mọi sự đều có năm phần trăm cái hay, trong ấy cũng có năm phần trăm cái bùn cười và ngộ nghĩnh; biết được sự ấy sẽ giúp ta qua nhiều nỗi khó khăn mà không biết ra, ta sẽ không vui nỗi. Nên tập cho trẻ con cười trong khi làm việc.

CỐ CHẤP — Bạn có chắc không có gì hay, tốt, ngoài giải cấp, đảng phái, tôn giáo của bạn không?

Trong tình bàng hủu của hướng đạo sinh, những sự phân biệt ấy

Những « Quán trọ của Thanh niên »

TAI ngoại quốc, phong trào là chức truong rất mạnh. Trong mười hai nước hợp lại, hiện có tới hơn 5000 « Quán trọ của Thanh niên », và hàng năm có tới hơn năm triệu người đến trọ. Tại Đức, năm 1907 đã có hơn 2000 cái quán rồi. Nước Tchekoslovakie có 250 quán Autriche có 300 quán. Thụy-sĩn 200 quán. Phong trào này mới có ở Hoa-Lan nhưng tinh ra cũng có tới 60 cái. Nước Ðan mach nhỏ, dân số không quá dân thành Ba-Lê, cũng có 110 quán trọ. Nước Anh có 250 quán. Ở Pháp đến năm 1929 vì ông Marc Sangnier khởi xưởng, quán trọ đầu tiên mới xuất hiện. Quán trọ sicc của « hội quán trọ của Thanh niên » hiện nay đã có kết quả rất tốt đẹp.

Hồi đầu năm 1937, ở Pháp có 240 cái quán trọ thanh niên, ở trên đường Paris-Biarritz có 15 cái, ở trên đường Paris-Menton có 38 cái, ở trên Paris-Strasbourg có 17 cái. Trên mạn núi cao, để dùng vào các cuộc thi thao trong vụ rết có 33 cái quán. Rồi đây còn nhiều việc sáng tạo nữa sẽ có ở các xứ Tunisie, Algérie và đến tận xứ Đông-Đông-Nhật.

Tất cả được 20 000 người ngủ trọ đêm, 12 hội thành lập để dùng quán trọ, cùng chia hội đồng hàng quán. (Vu et Lu — Paris) T. A. dịch

không có nữa. Ta phải có độ lượng. Nên tập cho trẻ con xem xét cả hai mặt bất cứ một vấn đề gì, trước khi lập một định kiến.

BẤT MÃN — Phần nhiều là vì ta quá chú trọng vào ta, ta xúi thử một cách quá nghiêm nghị.

Hãy làm cho người khác sung sướng, ta sẽ thấy chính ta sung sướng. Hãy biết on những cái hay ta đã được hưởng, lấy sống làm vui, ngắm những cái rực rỡ, những cái là lùng và những cái đẹp của tạo hóa.

Bỗng lùi lui đi.

TRÍ HEP HỘI — Bạn có lấy làm hạnh diện khi bạn có lẽ phải không?

Hãy trống xa, và trống xa hơn nữa.

Baden Porvel

(Sur la route du succès) M. dịch

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu đe lậu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến chứng nguy hiểm, lở ngọc-quản (balanite), ăn xiêm ra ngoài (désérentie), xung khớp xương (arthrite) v.v... Kịp dùng thuốc lậu số 43 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-noe kiêm-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bồ và 3/10 chất sát-trùng. Lợi tiêu-tiên, tống hết nọc độc toxine và làm đường tiêu chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán dàn ông, dàn bà.

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tel. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

KHÍ thân thể ta thiếu máu hoặc vì ôm máu nhiều quá (*hemorrhage*) hoặc vì yếu đuối (*anemia*) cần phải lấy máu thêm vào người cho lại sức. Khi ta bị thân đường hoặc nấm dại *dau-djocempoisonnements par l'oxyde de carbone et les champignons* phải hút máu đặc đi và thay máu lành vào. Cũng có khi phải lấy thêm máu vào thân thể để chống lại với bệnh truyền-nhiero. Lấy máu người lành mạnh tiềm cho người yếu gọi là sang máu (*transfusion de sang*).

Người cho máu và người nhận máu phải cùng một huyết-chất vì những huyết-bào đỏ (*hématies*) của người này cho sang nước máu của người khác không đồng chất có thể bị tiêu diệt được.

Người ta không thể truyền thẳng máu người này sang người khác được. Phải trút máu lành vào vại trong đó có *citrate de sonde* cho khỏi đông rồi mới tiêm.

Truyền máu phải nhẹ nhàng cho bợt không có thể vào máu được. Nếu bợt nhiều, máu sẽ đông lại, có thể nguy hiểm đến tính mệnh. Vì nguy hiểm nên sự sang máu không thường dùng nữa. Bây giờ người ta thay máu nguyên chất bằng một thứ nước riêng dùng những chất có ở trong máu (*liquide isotodique*). Thí dụ như: nước mặn lọc sạch trong đó có chẩn muối muối, hoặc thứ nước của ông Ringer-Locke chế ra gọi là *liquide de Ringer-Locke* trong đó có những chất này: *eau distillée 1L; chlorure de sodium 9g; chlorure de potassium 0g.42; chlorure de calcium 0g.42; bicarbonate de soude 0g.15; glucose 1g.*

Nước đó cũng có một tính chất với máu nên người ta có thể cấy quả tim một con cóc mà nuôi sống trong nước ấy được. X.

LUƠM LẤT

Một người tinh anh

HOÀNG thân Kanoyé, thủ tướng Nhật thuộc vào trong một chi họ rất cổ xưa tại nước Phù-tang. Người ta qua quyết rằng họ nhà Hoàng thân cũng lâu đời như họ Nhật Hoàng. Vì thế nên các vị Hoàng đế Nhật có thể lấy con gái của họ Kanoyé làm vợ được. Nhưng Hoàng Kanoyé lại là một tay chính trị già rết tàn thời, có tài hùng biện, thường dùng võ tuyển diễn truyền thanh diễn thuyết cho quan chúng nghe. Ông đã được người ta tặng cho cái hiệu là « ông Roosevelt Nhật-bản ».

Con trai Hoàng thân hiện đang theo học trong một trường cao đẳng tại Hoa-kỳ. Anh ruột ông là một nhà âm nhạc tài danh.

Cần thận và nhẫn nhẫn hơn những tay võ quan hiện dương cầm vận mệnh Nhật-bản, ông Hoàng Kanoyé luôn luôn sợ bị người ta ám hại. Lúc mới xẩy ra vụ Trung-Nhật xung đột, ông liền lên giurđong năm lầy cớ bị mệt nhẹ. Vì chả khỉ nào ở bên cạnh thấy thuốc và vợ mình, Hoàng thân mới tự cho là được che trú chu đáo mà thôi.

(*Voilà, Paris*)

Sáu cặp đẻ sinh đôi



NGUỒI ta đã nói đến rất nhiều về chuyện năm con bê đê cùng một mẹ tại Dionne. Nhưng cái trường hợp của sáu cặp đẻ sinh đôi tại Fifield có lẽ cũng là ưng thế.

Ông Fifield ở East Thompson (connectient) năm nay 57 tuổi, bà vợ ông

35 tuổi. Hai ông bà đã đẻ được 13 con rồi mà 12 đứa còn sống. Chỉ riêng có Charlotte hiện nay 6 tuổi là để một mình mà thôi. Con cái ca 12 loa đều đẻ sinh đôi cả; Clara và Delia (9 tuổi) Helen và Hettie (7 tuổi) Paul và David (3 tuổi) Franklin và Eleonor (3 tháng). Cả con gái cả Maguerite năm nay 11 tuổi còn sống, nhưng có vẻ đẻ sinh đôi cùng với cô là vừa chết xong.

(*Life, New York*)

Rắn hầm



LÀI bô sát và riêng loại rắn thi ở Nhật được người ta coi là một món cỗ của những tay săn ăn. Tại nước Mát-Trời Mọc, rắn hầm trong lò là một thức ăn rất thịnh. Người ta có thể trộc hầm ngày dân ở Đông-kinh dùng đồ một nghìn rắn. Những cái còn lại sau rắn đem nghiên nhỏ ra thành một thứ bột hình nhão có tính cách chữa bệnh. Hàng lớn bán ở Asakusa (grande maison du serpent) ở Asakusa (Đông-kinh) năm nay cũng thế, dù đắt, dù đắt, cũng bán nổi đồ đòng 100.000 con rắn.

Từ xưa đến nay tại Nhật-bản rất có nhiều rắn. Nhưng rồi đây vì hồi muôn năm quá như vậy, người ta sẽ phải lập nên những nơi nuôi rắn.

(*Observer, Londres*)

T. A. dịch

Bởi ta

ONG Benjamin Franklin, nhà chính trị có công lớn với nền độc lập

Hoa-kỳ, và nói rằng: *Đời ta cũng như lâm bằng vôi, vôi ấy là thì giờ.*

Nhà thông thái Đức, Hieronimus Goggesheim đã tình xem chúng ta đóng cái vôi ấy làm gì, và thế nào?

Kết quả như sau này:

Thi dù một người sống đe 70 tuổi.

Người ấy đe 21 năm đe ngủ, 8 năm đe chơi, 6 năm đe ăn uống, 6 năm đe đọc, 11 năm đe làm việc, 5 năm đe đi, 1 năm đe nói, 3 năm đe học hành, và 3 năm đe tắm rửa.

Nhưng đó là công việc của một người bình thường. Nay ta lại cứ theo cách ấy mà tính đe xem người dân quâ ta sống thế nào thì ta thấy: 24 năm ngủ, 21 năm làm việc, 3 năm tắm rửa, 6 năm chơi, 3 năm nói, 3 năm đi, 2 năm ăn uống, và 5 năm ra đánh đắm, giỗ tết. Còn ông Lý Toet thi:

22 năm ngủ, 10 năm đe cãi nhau ở dinh hay ở đầm, 10 năm lén quan, 4 năm đe đi, 2 năm đe nói, 3 năm ăn uống, 10 năm đe ăn uống và cờ bạc & các đinh đầm, 5 năm công tế, và 1 năm đe tắm rửa và đọc.

Thái-Bang thuật

Sự bí mật ở tòa lâu đài Regnholm

DÂY ba phần thế kỷ nay, những du khách đến thăm tòa lâu đài Regnholm ở gần Norrköping bên Thụy-điển, đã chú ý đến một hiện tượng rất là lùng. Những bồn đèn trời người ta thấy hiện ra trên tấm kính cửa sổ điện mạo một người chủ cũ, ông quan binh Gyltenkrop, sinh năm 1775, mất năm 1839.

Bác sĩ Mohlin đã dùng phương pháp khoa học để khám phá cái màn bí mật ấy. Ông đã tìm hiểu biết rằng, trước hết, ông quan binh Gyltenkrop, người tàn tật, trong bốn mươi năm giờ, ngày ngày dì ngồi trên một chiếc ghế hành sau cái cửa kính ấy để nhìn phong cảnh. Dùng kính hiển vi xem xét tấm kính, bác sĩ nhận các thể chất của tấm kính đã thay đổi, và vì ánh sáng phản chiếu ở mặt ông quan binh, hình ảnh ông dần dần in lên tấm kính.

Thật là một sự lạ. Xem đó đủ biết những cái bí mật về sự hiền hinh vì mai quỷ đều có thể lấy khoa học mà diễn giải được.

(*Almanach Vermot*)

Bài của Tiến Nhân — M. dịch

Coiffure TRAC

86, Rue du Chanvre

Giá đặc biệt 0\$15

Ai muốn biết thẻ lẻ hai cuộc thi:

1°) Thi chọn 40 vị đại-biều kỵ-nghệ và thương-mại

2°) Thi chọn « người thợ tốt »

Xin xem các số đầu BẮC-HÀ, tuần báo kỵ-nghệ và thương-mại do

M. BÙI-ĐỨC-DÂU xuất bản



DÔNG BỆNH

HÀI KỊCH BA HỒI MỘT CÁNH của KHẢI-HƯNG

BÀ ĐÁN — Cái gì đấy, mày?
THỰC — Bầm bà, có bà Hai đến
chơi.
BÀ ĐÁN, với vàng dìng dây —
Bà Hai à? Mời bà vào chơi. (nhìn
Hương, mỉm cười nói sẽ) Bà Hai,
lém lém, khéo làm kia đấy.

Thực ra
HƯƠNG — Con xin phép mẹ con
đến thư viện một lát.

BÀ ĐÁN — Phải đấy, con đi chơi
nhé cho mẹ để nói chuyện.

HƯƠNG, cười — Vâng, con cũng
trưởng thế. Vậy, lạy mẹ, con xin đi.

BÀ ĐÁN — Được, cứ đi.

HƯƠNG, trả trả — Nhưng... con
xin thử thách với mẹ rằng... việc hôn
nhân của con cũng chẳng cần gì
vội... Mẹ chả nên tha thiết lắm.

BÀ ĐÁN — Thôi được, ông cứ mặc
tối, ông đi đi.

HƯƠNG, vỗ cười, cầm mũ dì ra
— Vâng, vậy mẹ đặt đâu con
xin ngồi đấy ạ.

Bà Hai vào.

BÀ HAI — Gớm, cậu cứ lém lém,
Con gái như cậu thì lấy đâu hay
đấy, chứ việc gì phải đặt với đê.

HƯƠNG, ngã đầu chào — Lạy bà
a. (Rồi đi thẳng).

LỐP II

BÀ ĐÁN, BÀ HAI
BÀ ĐÁN — Lạy bà, mời bà ngồi
chơi ạ.

BÀ HAI — Tôi không dám, lạy bà

a. BÀ ĐÁN, vỗ mông lo lắng, se se:
— Thế nào bà?

BÀ HAI lắc đầu — Tôi đi làm mối
cho những chỗ thân bằng cố hữu
có đèn máy chúc đám rồi, thực tôi
chưa thấy đám nào khó khăn như
đám này.

BÀ ĐÁN, mỉm cười tái — Không
xong à, bà?

BÀ HAI, cười — Nào đã kịp nói
câu gì mà bảo xong với không xong.

BÀ ĐÁN, cึง cười gương — Chưa
nói câu gì?

BÀ HAI — Vâng, đã kịp nói câu gì
đâu.

BÀ ĐÁN — Ông nghĩ bà nghĩ mắc
bận à? Dì vắng à, thưa bà?

BÀ HAI — Nếu mắc bận hay đi
vắng thì dì ài một nhè... Này, ông
nghỉ làm sao ấy, bà a.

BÀ ĐÁN — Thưa bà, làm sao?

BÀ HAI — Vậy ra bà cũng không
biết ông nghỉ làm sao? Ông bà đây

NHÂN VẬT:

Ông thông Đán.
Ông nghị Văn.
Bà thông Đán.
Hương, con trai ông thông Đán.
Lan, con gái ông nghị Văn.
Bà Hai.
Thực, dìng dây nhà ông thông
Đán.
Sunny, dìng dây trai nhà ông thông
Đán.

HỒI THÚ NHẤT

Nhà ông thông Đán, phòng khách
rất sang trọng

LỐP I

BÀ THÔNG ĐÁN, HƯƠNG
HƯƠNG — Mẹ cứ nói thế, chử...
BÀ THÔNG ĐÁN, với ngắt lời —
Chử sao? Không phải là mẹ khoe
con me đâu (mỉm cười). Nhưng con
tưởng con muốn gì hồn nữa? Kén
rẽ thi cũng dend eú nhán luật, dì tay
về, trẻ trai, lịch sự như con là cũng
chứ gi!

HƯƠNG, dìng dây mỉm cười vui
vẻ — Là cũng! Mẹ bảo là cũng à?
Người ta ta di Pháp về chán van ra
kia kia, mà người ta lại tiến sĩ, thạc
sĩ, bác sĩ...

BÀ ĐÁN, ngắt lời — Chá! Nếu con
bọc thêm vài năm nữa thi con cũng
tiến sĩ, cũng... thạc sĩ, chử con lép
mước gi

HƯƠNG di di lại lại — Nhưng con
vẫn lép mước nǚ là chưa tiến sĩ,
thạc sĩ như người ta.

BÀ ĐÁN, nhìn theo con — Con oán
me không dè con học nữa, phải
không?

HƯƠNG — Chết! Sao me lại nghĩ
thế? Con đâu dám oán me. Vâ lại,
ngay khi còn ở bên Pháp, con vẫn
viết thư về nhà thưa với thầy me
rằng con học nhiều có lẽ cũng vò
vò. Với cái eú nhán luật, con cũng

dà thừa chử dè trông coi cái mồ
than giúp thầy me rồi...

BÀ ĐÁN — Thầy me chưa cần
con trông coi giúp thầy me vội.
Con học thành tài là dè ra làm
quan.

HƯƠNG, dìng dây lai — Thưa me...

BÀ ĐÁN — Con dè nỗi nỗi da.
Con ngồi xuống đấy, sao lại dìng
thể? Me vẫn biết con hiểu thảo
lầm, chà bảo giờ con lai oán trách
me, nhưng me cũng phải nói rõ
cho con hiểu vì sao việc học của con
lại dở dang.

HƯƠNG, ngồi xuống, cười — Thưa
me, việc học của con cũng chả lây
gi làm dở dang, dìng thể này...

BÀ ĐÁN — Nghĩa là vì sao con
lại không dìng theo đuôi, đến bắng
tiết s..., thạc sĩ. Hôm nay được
giày lèp con báo tin đỡ cùi nhân,
me dì ngắt ngay đến việc học của
con, me bàn với thầy dè con học
nữa, vì me thấy con ba án Sơn dỗ
cùi nhân từ năm ngoái mà vẫn chưa
về nước. Con tinh chí sợ không học
được thời chử nhò giờ còn học
được thời ai női bồng dưng bô dở
dang, nhất con lại hây còn trẻ, mới
hâm sầu tuổi đầu, ấy là kè tuồi ta

HƯƠNG, cầm động — Thưa me,
thầy con nghĩ thế...

BÀ ĐÁN — Không phai me thuật
lại câu chuyện dè nói xấu thầy với
con, nhưng tình nết thầy sinh ra
lần thẩn quá. Đã thế, lại không bao
giờ chịu bàn bạc với me. Hay có
bàn bạc thì chỉ giờ lý sự cùi ra
thôi. Hôm me kỵ kêu thầy, thầy
đám khùng bảo me thế này thi con
tưởng có nghe được không. Thầy
bảo: « Cho nó học lầm chỉ tò nò
cuồng chử, chử tích sự gi » (cười
sảng sặc). Đây, con nghe lý sự của
thầy con đấy.

HƯƠNG, cึง cười lồng lọng me —
Thưa me, thầy con nói thế mà đúng
dẩy a. Có ông tiến sĩ cuồng chử dè
sách tảng ai cũng giờ văn chương
ra nói mía người ta.

BÀ ĐÁN và HƯƠNG
cũng cười vui vẻ.
Có chuông điện bấm, THỰC vào.

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU

CÁC THỊP

CHEMISETTES

CHĂ CÓ

MANUFACTURE CU GIOANH
68-70 Rue des Eventails — Hanoi
— Téléph. 525 —
MAISON FONDÉE EN 1910

chưa thân với ông bà bên ấy thế mà
cũng không rõ ra sao?

BÀ ĐÁN, ngay ngắn — Thưa bà
không tôi có biết gì đâu. Vậy sao
thế, bà? Có việc gì thế, bà?

BÀ HAI — Tôi cũng không rõ hẵn...
Nhưng hình như ông nghị hơi diễn
thi phải.

BÀ ĐÁN, kinh ngạc — Điện!

BÀ HAI — Vâng, hình như thế...
Chiều hôm qua tôi đến chơi, gặp
hè ông nghị bà nghị cùng có nhà.
Tôi nghĩ bụng: « Thế này thì thi
quả ». Mà tôi hi vọng mảng thăm
chắc chắn công việc thế nào cũng
xong, vì ông nghị bà nghị tiếp đãi
tôi cần quá đì mất thời. Ông ấy
bảo tôi: « Lâu lâu mới lại gặp bà
Hai, bây giờ bà buôn bán nghèn nỗi
phát tai lầm thi phải ». Tôi đáp:
« Nhờ giờ cũng khá vậy, nhưng
cái khà của nhà tôi chả bằng một
cái tui thủy của nhà ông ». Ông
nghỉ thích chí cười ha hả. Thế
rồi tôi vờ hỏi thăm tin tức ông bà:
« Thưa ông bà, lâu nay ông bà
cò gặp ông Thông bà Thông không
? » Bà nghị cười bảo tôi: « Bên
? » Bà nghị cười bảo tôi: « Bên
ông Thông với bên nhà tôi thi
ngày nào chả đi lại chơi hời với
nhau ».

BÀ ĐÁN, cảm động — Vâng, kè
hai nhà thực như một đấy a. Nhưng
chúng tôi không muốn ngô thăng
lời hỏi cháu Lan cho cháu Hương.

BÀ HAI — Vâng, thế cũng phải.
Bà mối vẫn dễ nói hơn (*ha giọng*)
Với lại, nói không phải bà tha lỗi
cho, nếu có sao thì cung chẳng
sao, phải không thưa bà? Chứ tự
minh nói mà người ta từ chối, vi
biết đâu rằng người ta lại chưa
nhận đâu khác rồi, thì cũng...
không tiên, phải không, thưa bà?

BÀ ĐÁN — Vâng, có thể. Thế rồi
sao nữa, thưa bà?

BÀ HAI — Thế rồi, tôi sắp sửa
gọi chuyện đến cậu Hương thi là
qua bà a, là quá đì mất cơ, bà a.
BÀ ĐÁN, chau mày nghiêm nghị —
La thế nào, thưa bà?

BÀ HAI, giọng bí mật — Bà a, mắt
ông nghị tự nhiên đỏ ngầu, nhìn
chóng chọc vào mắt tôi, làm tôi
ngượng quá. Rồi tôi thấy hai giòng
mắt chảy xuống gò má ông
 ấy, thi ra ông ấy khóc, bà a.

BÀ ĐÁN, kinh ngạc — Ông ấy
khóc?

BÀ HAI — Vâng, ông ấy khóc.

Má đương vui vẻ hồn hoï, bà a.
Chừng ông ấy ngượng với tôi, nên
hai tay ôm đầu ngồi cúi gáy mặt
xuống. Lúc bấy giờ bà nghị mới tôi
uống nước, tôi nâng chén mời ông
nghỉ. Ông ấy chả nói gì cả...

BÀ ĐÁN — Chả nói gì cả?

BÀ HAI — Vâng, chả nói gì cả.
Tôi nghĩ mãi, cố nhớ ra xem có
sự nào điều gì làm mèch lòng
ông ấy không, nhưng không, thực
không, tôi chưa nói gì, ngoài những
câu chuyện hồn thám, hồn nom.

BÀ ĐÁN — Lạ nhỉ!

BÀ HAI — Tôi giận quá, đứng
dậy chào xin về, thi bà nghị lại
giữ. Rồi quay ra hỏi ông ấy: « Ông
sao thế, ông ? Ông lại khó chịu
phải không? » Ông nghị vẫn chẳng
nói chẳng rắng, mà tôi thấy ông
 ấy rung cả hai vai, hình như nức
lên ấy, bà a.

BÀ ĐÁN — Níc lên?

BÀ HAI — Vâng, níc lên. Bà
nghỉ thi thăm bảo tôi: « Bà tha
lỗi cho, nhà tôi khó ố ». Ngồi lại
không tiện phải không, thưa bà?
Vì thế, tôi đứng lên xia cáo, thành
thử việc bà nhờ nói hộ tôi chưa
kip đã động tới.

Ông thô giòn ở ngoài
ią mạnh cửa di vào.

LỚP III

BÀ ĐÁN, BÀ HAI, ỐNG ĐÁN

BÀ HAI, đứng dậy — Lay ông a.
Ông đi chơi yề

ỐNG ĐÁN, giọng dày — Vé tặc già
— Không dám, mời bà ngồi chơi.

BÀ ĐÁN — Mời bà ngồi chơi.

Bà Hai, bà Đán cùng ngồi,
trong khi ông Đán chắp tay
sau lưng di di lại lai trong
phòng, tiếng giày cồng cộp.

BÀ HAI — Thưa ông, độ rầy ông
có được mạnh không a?

ỐNG ĐÁN, sảng — Cám ơn bà.

BÀ HAI — Thưa ông, cậu cử
Hương đã sắp xuất chính chưa a?

ỐNG ĐÁN — Chưa a.

BÀ HAI — Cậu cử nhà lành lợi
lâm.

BÀ ĐÁN, thấy chồng lẳng thính,
liền đỡ lời — Thưa bà, cháu tiêng
thế mà chưa biết gì đâu a.

BÀ HAI — Thưa ông, nghe nói
cười vợ xong cho cậu cử, ông lại
cho cậu cử sang tây... cho cả hai vợ
chồng cậu cử sang tây.

ỐNG ĐÁN, lặng thinh di di lai lai.

CÀ ĐÁN, đỡ lời — Thưa bà, không
đâu a, người ta đồn thổi đấy a,
chứ bà tinh nhà con một cho dù
chuyện cũng đã báo lầm rồi, đâu
dám còn cho dù chuyển nết.

**LIÊN HAI, trùm ống Đán, tõ ý khó
chiu, rồi đứng dậy** — Thôi, chờ ông
bà, tôi xin về.

BÀ ĐÁN — Ấy, mời bà ngồi chơi
đi.

BÀ HAI — Thưa bà, tôi hận lắm
a. Ông bà nhớ một việc chẳng nhẹ
lai không giúp, chứ quả thực là
tôi bạn quá cơ a. Thôi, lạy ông tôi
xin về.

ỐNG ĐÁN — Không dám, kính bà
lại nhá.

BÀ ĐÁN, đưa bà Hai ra cửa —
Trùm sự nhờ bà cố giúp cho đây
nhé.



BÀ HAI — Vâng, tôi xin hết lòng.
Lay bà a.

BÀ ĐÁN — Tôi không dám, lay bà
a.

Bà Hai ra.

LỚP IV

BÀ ĐÁN, ỐNG ĐÁN

BÀ ĐÁN — Ông làm sao thế?

ỐNG ĐÁN — Chẳng làm sao cả.

BÀ ĐÁN, chau mày — Tôi cũng
đến khõ với ông thõi. Ai lại ông làm
như đuổi khách ấy!

ỐNG ĐÁN — Thị tôi có nói gì đâu?

BÀ ĐÁN — Thế không dù à? Phải
nói: « bà xéo đi » mới là đuổi hay
ao?

**Ống Đán không đáp, đến năm
vật ra cái ghế nệm thõ dài**

BÀ ĐÁN, lai gân — Ông sao thế?

ỐNG ĐÁN — Chả sao cả,

BÀ ĐÁN, ôu yếm — Cố chuyện gẽ
ông cứ nói thực với tôi. Dẫu tôi
lâm gi.

ỐNG ĐÁN — Tức lâm, bà a.

BÀ ĐÁN — Tức về việc gì thõ, ông?

ỐNG ĐÁN, đứng dậy — Tức chết
đi được. Hôm nay bác nghị bác ấy
lâm như mắng vào mặt tôi, nên đập
vào mặt tôi, như nhõ vào mặt tôi!

BÀ ĐÁN — Giỏi or! Thế kia à?
Đầu đuôi ra sao, hõ ông?

ỐNG ĐÁN — Đây này: vừa giờ,
tôi đến chơi bác ấy. Chuyên trò vui
vẽ, chả có điều gì. Bỗng mắt bác ấy
đò ngần lên, nhìn tôi chõng chọc,
trông dữ dội la lùng.

BÀ ĐÁN — Mắt đỗ ngầu? Bà Hai
cũng bảo...

ỐNG ĐÁN — Lúc bấy giờ nhん
tôi hỏi ý kiến bác về thẳng Hương,
tôi cũng định gọi chuyện để xem có
tiện dịp thi nói thẳng đến việc nhん
duyên của nó, chả chõng cần bà
một bà lái nữa, họ chỉ được cát
kheo nói, thực vô tích sự.

BÀ ĐÁN — Thế ông nói gởi đến
thằng là?

ỐNG ĐÁN — Phải. Tôi hỏi ý kiến
bác ấy xem có nên cho nó sang
Pháp một lần nữa để thi tiến sĩ
luật không?

BÀ ĐÁN — Thế bác ấy bảo sao?

ỐNG ĐÁN — Bác ấy sừng sò với
tôi, bảo tôi trưởng giả, muốn con
đỗ ông nghè, ông thạc đè lên chức
cụ cố.

BÀ ĐÁN — Bác ấy bảo thế à, ông
ta bảo thế, kia à?

ỐNG ĐÁN — Tôi giận đập lai:
« Như thế sao lại là trưởng giả
được ». Tức thi bác ấy đứng dậy,
đò đỗ ghê, hất cài giấy má, chém đĩa
ở trên bàn xuống đất và luôn mom
nhắc di nhắc lại: « Thế không là
trưởng giả thi thế nào mới là trưởng
giả, thế không là trưởng giả thi thế
nào mới là trưởng giả? »

(Xem tiếp trang 850)

Đèn MANCHON kiểu mới rất tinh

Mới phát minh tại bến BỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

Đốt bằng dầu lửa,

Không cần phải dùng alcool mà s่อง như mấy đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng lẹ, lang,
mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng chín, khi bơm xong, mở khóa nén
ống hơi, chích cây que vò chổ si hõi là ngọn lửa bắt sống lên một cách rất mạnh, không đầy một
phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thi mỗi khóa đốt là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt
cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đã s่อง cây đèn một cách mượt, không sợ chục
chắc khó khăn điều gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thể nào sánh kịp.
PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao
đầu chiu hao giờ, ai sài rồi cũng đều khen ngợi và cũng. Đèn PÉTROMAX RAPID có
bảo hành luôn.

Đại lý độc quyền tại Hồng-Dương :

PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 200 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ



N° 828 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

Établissements DAI - ICH



(Tiếp theo) (1)

CHA NÀNG MẮNG ÁT :
— À, mày muốn
em mày chơi bời
lêu lổng, phải
không ? Con gái
học nhiều dè làm gì, dè làm dĩ
phải không ?

Hồng có dịp được biết rõ thêm
lòng nham hiểm của người dì
ghê, nhất là mấy giờ nàng lại dã
khôn lòn biết nghĩ sâu xa hơn
trước và không dè người ta lừa
dối mình một cách quá đàng.
Nàng đương buồn rầu khóc thút
thít mà cũng phải bật cười khi
nghe dì ghê phản Trần với cha :

— Chết chửa ! cậu phải dè cho
nó học nữa chứ, yênhà thi làm
trò trống gi !

Cha nàng gắt căm ghét :

— Giờ ơi, mợ lại về bê với
chúng nó kia à ? Mợ định nói
đáo cho giặc hay sao ?

Thế là việc học của Hồng đánh
xếp.

Đến đây, một sự xảy ra trong
dời Hồng, một sự an ủi
trong những ngày buồn tẻ, âm
đạm. Nhưng đó cũng là nguồn
gốc biết bao sự lôi thôi, ghen tức,
nhỏ nhen, khổn nạn.

Hôm ấy nhà Hồng có khách
đánh lô tóm và trong bọn khách
có bà án tỉnh Vĩnh-yên, mà bà
phán Trinh, dì ghê Hồng, lấy
làm tự hào dã mới được đến
choi.

Muốn hảnh diện với một bà
quan, bà phán kéo dài tiếng gọi
Hồng ra dè bảo sắp coi trâu và
pha ấm trà mạn sen :

— Em chịu khó giúp mợ,

(1) — Xem N.N. từ số 77.

THOÁT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI - HƯNG

Hồng cảm giận, một phần vì
nhớ tới việc bỏ học của mình,
nhưng nhất vì nghe thấy người
dì ghê nói dẽi minh như nói
dẽi một người con dè vậy.

Ngay từ lúc ấy Hồng đã có ý
muốn bắt chước anh phán Cẩn
gọi cậu bằng thầy và đổi tiếng
« mợ » ra tiếng « cô » để người
ta khỏi trống lầm rằng mình là
con người dì ghê. Nhưng nàng
vẫn sợ hãi, dại dè cho mãi tới
hai năm sau mới dám quả quyết
lâm theo ý định.

Chắc người dì ghê liếc mắt
đoán nhận thấy những tư tưởng
ấy trên vẻ mặt khinh khỉnh của
Hồng nên càng cố tươi cười bảo
nàng, dè trêu tức :

— Kia em, rót nước hấu cụ lớn.

Hồng ngây người đứng nhìn.
Bà án thấy thế cho là nàng có
tinh bén lên lại càng yêu mến
nàng lắm.

Cách đó hai tháng, Hồng
thoáng nghe vú già và thằng nhõ
thì thào bảo nhau mỗi khi nàng
di qua : « con dâu cụ át nay mai
dẩy ! »



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐÓ CŨNG LÀ MỘT SỰ QUAN
TRỌNG : cho các nhà
thương, các nhà hộ sinh và
các nhà thương binh, v. v.

Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mèn

— Xem N.N. từ số 77.



Mỗi khi nói đến màu hoàng yến hay thoáng thấy một giai nhân nào bận chiếc áo màu hoàng yến, tôi lại bối rối man-máu nghĩ đến nàng.

Lần đầu tiên, và có lẽ là lần cuối cùng, tôi gặp nàng ở trước cửa trường Cao đẳng đại học.

Chiều hôm ấy tôi có việc phải vào trường. Lú ra chợ thấy một thiếu-nữ vào khoảng mươi bảy tám mươi bõng-ngoè như muôn vạn. Nàng bận chiếc áo màu hoàng yến, mặt thoa phấn hồng, môi ló một thứ son tươi hợp với màu áo quá, khiến tôi phải dừng lại nhìn nàng.

Nhưng tôi lại hơi bối rối vì thấy nàng tiến lại trước mặt

ông Đào-duy-Kinh.

Tôi ngạc nhiên:

— Thưa cô, ông Đào-duy-Kinh nào?

— Thưa ông, là sinh viên trường này.

— À! Thế cô cứ vào trong trường, đến hỏi ở secretariat trên gác ngay đây này.

Nhưng nàng lúng túng và ngượng nghịu cúi mặt nói sê:

— Hay ông làm ơn...

Tôi hiểu ý, vội nhanh nhau.

— Vâng. Hay cô đứng đây, tôi vào hỏi hộ.

— Nàng liền vui vẻ:

— Vâng. Ông làm ơn...

Tôi vội chạy vào. Nhưng vừa đến thang gác tôi lại ra.

Thiếu-nữ ngạc nhiên:

— Thưa ông?

— Quando, tôi không hỏi cô...

tôi và bối rối
sẽ hỏi gì qua
những tiếng
thở hối hộp.

Tôi phải nhắc
lại:

— Thưa cô,
muốn gì a?

Nàng trán
tĩnh:

— Thưa ông
tôi muốn hỏi

MAU HOÀNG YẾN

TRUYỆN NGẮN của VŨ-TỊỌNG-CAN

ông Kinh là sinh-viên năm thứ mấy và ở ban nào? Đề hỏi cho tiện.

— Thưa ông năm thứ hai, ban học luật

Mười phút sau, tôi ra:

— Thưa cô... tôi không thấy.

— Thưa ông sao a?

— Bây giờ nghỉ hè, các sinh viên về hè. Tôi đã đến phòng xem sách vụ hè, hỏi cũng không thấy.

Nàng tỏ vẻ lo sợ:

— Trời ơi! Chết chúa!

Và nàng ngạc nhiên nhìn quanh, mắt hoe hoe đỏ.

Tôi ái-ngại lầm, liền an-ủy:

— Chắc hôm nay ông Kinh không lại xem sách. Hay sáng mai cô lại, tôi tìm giúp. Sáng mai tôi cũng lại đây.

Nàng thồn thức:

— Không a. Tôi ở Nam-dịnh mới lên. Tôi nhận được thư ông Kinh hẹn chiều nay cứ đến trường tim... Bây giờ làm thế nào được?

Nàng phân vân đứng nghĩ và thồn thức lo sợ.

Tôi cũng phân vân đứng nghĩ không biết ông Đào-duy-Kinh nào đó là anh nàng hay là tình nhân của nàng. Nhưng tôi đoán là anh ruột nàng « thi hơn ».

— Thế bây giờ cô tính sao?
Em cũng không biết được.
Hay cô có cách nào hỏi giúp
hộ em.

Ngay lúc ấy một thiếu-niên cầm sách dì ra. Tôi bắn:

— Hay đề tôi hỏi ông kia xem chiều nay ông Kinh có tại xem sách không. May ra...

— Vâng. Ông làm ơn...
Chờ thiếu-niên dì lời, tôi vội

dồn hỏi :

— Xin lỗi: ông. Ông làm ơn
cho tôi biết: ông có biết ông
Đào-duy-Kinh sinh-viên năm
thứ hai ban học luật?

— Có a, tôi biết thôi, chứ
không quen. Ông là bạn ông
Kinh?

— Không a. Tôi hỏi hộ cô
kia.

Thiếu-niên nhìn nàng rồi hỏi
tôi:

— Cô ta muốn tìm ông Kinh?
— Vâng. Ông có biết chiều
nay ông Kinh có lại đọc sách
không? Có áy mồi ở Nam-lê.

Lúc ấy thiếu-niên cũng tiến
lại hỏi tôi:

— Thưa ông, có hỏi được
không a?

Thiếu-niên kia ngày người
nhìn nàng khiến nàng cúi mặt,
rồi nói:

— Tôi cũng có biết ông Kinh,
nhưng chiều nay ông ta không

Chỉ giúp mươi điều làm massage tự ý làm lão cho người thêm đẹp. Mọi các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ tô sửa depngười.

MỸ-VIỆN AMY SỮA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI XINH

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chì son hay brillantine : Oyster (Con hổ) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Inoxa, Simon Ricels, Rimmel hay Roger v.v. đều mua từ 6p00 giờ lên. Răng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-den: xoa hòa chất này, da không khó hắt, nước da tươi mịn màng. Tóc giải, ruột tóc đèn, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lồng, gân, lồng mì dài cong chưng cá (khỏi nhăn, không còn vết thâm, không phát lai), nốt săn nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giám má, tản nhang sạch hẳn, seo, lồng mày mọc thêm, vết son trầm đèn, gầy, héo, nở vú, (tròn đep mêt) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng nê da, 0p50, 1p, một hộp — Tri da rắn, nước nhỏ mắt đep sáng, đều giá : 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẽ đep lai tươi da, xanh tóc, (uống) 2p, 3p, một hộp — mầu phấn, mầu da lợa đậm rất hợp. Dip, dao, kéo

Massocin 14p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 2p80, 3p00, 26p, rất dù đỗ sữa sắc. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi linh-hóa-giao-ngân, lối hàng ở nhà giày thép hay ga rồi trả tiền tại dãy. Hỏi gi xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi

đến đọc sách.

Thiếu-nữ nói hỏi :

Thế ông có biết hiện nay
ông ấy ở đâu, ông làm ơn bảo
cho.

Thiếu-nữ im lặng một phút
rồi nói :

Tôi cũng hơi biết những
chó của ông Kinh chơi.

Nàng hiện vẻ mừng :

Thế ông làm ơn cho biết.
Thiếu-nữ ngẩn ngơ :

Nơi thi khô bết. Hay cõ...
di theo tôi, tôi tìm họ.

Nàng ngẩn ngơ nhìn tôi như
muốn hỏi ý kiêng.

Tôi liền bảo :

Điroc, cõ cứ theo ông ấy



mà lim. Chắc ông giúp cõ tron
hơn tôi, vì ông nõi cõ hy vọng
tím được.

Thiếu-nữ tiếp vào :

Vâ lái cõ ở Nam lèn, chắc
phải tím ngay. Mùa giới cũng
gắn tôi.

Thiếu-nữ nhìn trời lo sợ rồi
hình như tinh liêu;

Vâng. Hay ông làm ơn
giúp hộ.

Thiếu-nữ nói nõi

Vâng. Tôi xin tân tâm.
Rồi hân gọi hai chiếc xe lại.

Trước khi lên xe, thiếu-nữ
kissing quen cảm ơn tôi. Tôi
cầm đồng khì nàng ban cho tôi
một... cái mím cười. Vâ tôi
đứng ngắn ngoi ngắn theo hút.
Khi khuất cái áo màu hoàng
yến, tôi mới thử dãi quay di con
dường khác.

Một lát sau tôi bồng lô sô
ngắn ngủi.

« Chết chừa, không biết
nàng có thể tin cay được thiếu
nữ ấy không. Hay là... »

Tôi nghĩ ngay đến gã kia
không tôi, sẽ đưa nàng đi các
nơi hõi bảng
qua một lát, chờ đến tối mới
lừa nàng vào
một căn phòng
cho thuê.

Tôi liền hốt
hoảng thuê xe
chạy theo con
dường nàng đi.
Nhưng thay làm
sao được?

Dêm hôm ấy
nghĩ đến nàng,
tôi không ngủ
được. Và mãi
đến nay tôi cũng
không được gặp
nàng lần thứ
hai.

Đã nhiều lần
tôi toan lại trường lùm Bảo -
duy - Kinh nhưng không
nhῆ sao tôi lại thôi

Vì thế, đến nay, mỗi khi gặp
một thiếu-nữ nào mặc áo màu
hoàng yến tôi vẫn cố theo xem.
Khi nhận không phải nàng, tôi
lại buồn rầu nhῆ ngợi

VŨ trọng Can

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT HIỀU CON VỐI



1 lõ	8 grs	Op20	1 tá	2p00
1 lõ	8 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lõ	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lõ	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

PHUC - LO'I

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Fchi-Long

Thiên-Thành

Quán-Hưng-Long

Phúc-Thịnh

Quảng-Hưng-Long

Bông-Xuân

Phạm-hạ-Huyền

66, Rue des Paniers à Hanoi

Phố Khách à Nandinh

Rue Sarraat à Vinh

Rue Paul-Bert à Hué

Marché à Touane

Rue Gia-Long à Quinhon

36, Rue Sabourain à Saigon

THO'

(Tiếp theo trang 835)

một người bạn tôi học thuộc. Hồi
ý ta quen cuộc đời cách mệnh thế
giới đã báp chết hồn thơ.

Tôi xin phỏng dịch đoạn dẫu ra
đây (vì tôi không nhớ đúng nguyên
văn, chỉ nhớ đại ý). Đó là những
cảm tưởng của một cô nữ cách
mệnh mong tình quân khí có áy
qua Vladivostock.

Lời thơ dứt ngọt, cung cấp
trong đó thi từ này lên mạnh mẽ,
chau thực và ngày thơ. Tiếc rằng
tôi không có và không thuộc đoạn
văn dịch bằng tiếng Pháp để đọc
giảm hết cái cảm tưởng lạ
lùng của tôi lúc nghe đọc bài thơ

Người ta thấy ở Vladivostock
Những hàng ống khói vươn mình

Cao ngất tận trời xanh

Dàn chim cánh trắng, loáng bay

qua.

(Từ bẽ xa vĩ, và em theo gió bẽ)

Dàn chim cánh trắng đã vút qua.

Khói den nồng nè và châm chạp

Châm chạp bay theo.

Ô ! trời xanh làm sao ! bầu trời
xanh gay gắt.

Và lòng tôi tưởng nhớ,

Nghĩ đến dàn chim trắng vút qua

Như một ý lung sáng vút qua.

.....

Hình thức thơ có dồi, quan
niệm về thơ cũng có khác, theo
ta từ trong thơ, theo hoán cảnh và theo
cuộc đời mỗi ngày một mới là
thêm. Nhưng thơ ở đâu và bao
giờ cũng vẫn là thứ tiếng của lâm
hồn và chỉ ở trong thơ, những
tinh cảm vẫn khứ, mong manh,
tinh vi, kỳ ảo của tâm hồn mới có
thể biểu lộ ra được. Bởi vì những
lời thơ reo xuống trong phút anh
linh rung động của ta, sẽ âm thầm
vang lên những ý đồi dào và gợi
lên những cái « đẹp » thẩm thấu
đậm đà. Cái đẹp ấy, sự tinh tế khéo
chiết của lối văn thường không
thể cho ta thấy được.

THÈ - LÙ

NGƯƠI AY
LA CÔ



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm
thấy hạnh phúc và ái tình nhỏ
cách giản dị này. Vì thế, mà các
thiếu phụ có được nước da đẹp

đẹp của một thiếu nữ mà da ông rất
yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà
các cô nên đánh kem Tokalon

(mẫu trắng, không có chất nhũn)
lên mặt và cô thời sẽ có một sắc
đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà

phấn đánh được đều, không bắt
lại thành tầng. Trong kem Tokalon
(mẫu trắng) có chất kem thật tươi
tốt, có dầu olive, cũng là nhiều

chất bồ và làm cho trắng. Những
chất ấy làm mất những tàn nhang
lâm cho các lỗ chân lồng se lại;

và chỉ trong ba ngày làm cho da
đẹp xáu xí đến đâu cũng trở nên tươi
tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm
nay các bà, các cô hãy nên bắt

đầu dùng kem Tokalon (không
nhũn), là thứ bồ
đường cho da đẽ.

Thứ kem đó đã
giúp cho nhiều
thiếu nữ chiếm

được tình yêu
đương của vị
hôn phu mình.

ĐẠI-LÝ: F. Maron & Rochat et cie
45 Boulevard Gobet — HANOI



Của người Việt Nam làm !

Kỹ-nghệ Việt-Nam đánh đồ kỹ-nghệ ngoại-quốc ;
Xứ Đông-dương tiêu thụ một ngày : 20.000 đĩa hát

asia

Có trữ bán tại

INDO-COMPTOIR

— 133, RUE DU COTON HANOI —

NGÀY MÓI

TRUYỀN DÀI của THẠCH-LAM

(Tiếp theo)

NHUNG cái phút sung sướng ấy chong qua. Trường lại trở lại với những cái thức tế nhỏ ọn hàng ngày. Trinh bế sôc con ngồi dậy, quay gọi vú em:

— Vú đưa bát bột ra đây tôi cho em ăn nǎo.

Người vú đem trên mặt tủ xuống bát bột đầy cái đĩa con; Trinh dồn lấy, dùng thia súc cho đứa bé ăn. Trường cúi nhìn, hỏi vợ :

— Vẫn cho nó ăn thử bột này đây à?

Trinh đáp :

— Vâng.

Đứa bé không chịu ăn, quay đầu đi mỗi khi Trinh đưa thia bột đến. Nàng dỗ con :

— Ăn đi, Mai. Ăn đi chồng ngoan, mợ yêu.

Mai quay đầu lại dở một miếng, nhưng hình như thứ bột nhạt nhẽo không được ngon lành; nên nó lại đầy tay mẹ ra không ăn nữa.

Trường bảo vợ :

— Tôi đã bảo mua thử bột khác cho em nó ăn. Sao lại không mua?

Trinh ngừng lên nhìn Trường, trả lời :

— Bột khác! thử bột khác nhiều tiền. Tôi mua đằng này có một hào một gói thôi.

Trường không biết nói gì nữa. Chàng thấy trong người một mối khó chịu ngấm ngầm. Chàng đưa mắt nhìn trên mặt tủ một dây nám, sau hộp sắt bột Nestlé han đì. Đã lâu, con chàng không ăn thử bột đắt tiền ấy nữa, từ ngày chàng bị sút lương đến giờ.

Đứa bé trốn cõi ra dâng sau, định tránh cái thia bột mà mẹ nó giơ ra trước mặt. Trinh cứ cố ép bát nó ăn. Bột chảy cả xuống cầm đứa bé. Nàng lấy thia gạt lên, lại dò vào miệng con. Trường gật:

— Nó không muốn ăn thì thôi, lại cứ ép.

— Thế cậu để nó đòi sao?

Trường lảng yên. Câu trả lời vợ làm chàng thêm khó chịu. Chết cho ăn của Trinh không được sạch sẽ. Nhưng Trường biết rằng dầu có bão nòng cũng o ích: Trinh sẽ không hiểu gì cả. Đã nhiều lần chàng phải

phản nán về những cái vụng về của nàng.

Trường đứng dậy đến bên tủ với một quyển sách xuống xem. Nhưng chàng lơ đãng giờ từng trang mà không đọc. Trong lòng, Trường không được thấy yên tĩnh. Chàng cố nghĩ đến cái lạc thú êm ấm của gia-dinh xuân họp dưới bóng đèn, cố hướng lấy cái lạc thú ấy, và nhớ đến những buổi xum họp nào, xà xăm lâm trọng kỵ vãng, mà chàng còn giữ cái kỷ niệm mơ

— Ai đó, em?

Trinh ngẩn lại chưa kịp đáp. Một người thiếu phụ vừa bước lên đã cất tiếng vang vang nói:

— Góm, ở khuất khúe thế này thi ai tìm được. Tôi hồi thăm mãi mới được đấy.

Trường nhận ra là cô Tâm, con bác cả ở An-lâm. Nàng ăn mặc rất sang trọng, lối những người giàu có ở nhà quê; hai cổ tay dẹo dầy những vòng xuyến bằng vàng, đè ra ngoài tay áo. Người ta hiểu rằng nàng

phố này nhả cho thuê giá rẻ.

Tâm lại nhìn gian phòng một lượt nữa, ra vẻ ghê sợ:

— Kè nám đồng thi công không dát. Nhưng ở chỗ này bần chại. Sao chú thím không thuê chỗ khác mà ở có được không?

Trình đặt quả trầu mới lém lên mặt bẩn, khẽ trả lời :

— « Áy, nhà tôi cũng đã định thuê chỗ rộng rãi hơn. Nhưng chưa tìm được nhà vừa ý ». Yên lặng một lát, nàng tiếp thêm: « Ở Hanoi này tìm được căn nhà cao ráo khô lâm, chị à ».

Trường biết vợ đã không nói sự thật. Chàng có định tìm nhà chỗ khác đâu, bởi cái lẽ rất giản dị là chàng không đủ tiền. Nhưng nói thác di đè làm gì? Trường nghĩ đến cái tình keo kiệt của Tâm, tuy bây giờ nàng giàu có nhất ở vùng An-lâm, đến cái nhà gạch tối tăm của nàng mới dựng lên. Một người như thế còn lén mặt chê chỗ ở của chàng? Trường mỉm cười nói mát:

— Có đâu được rộng rãi như căn nhà của chị mới làm.

Thấy nói đến nhà của mình, mắt Tâm sáng lên. Nàng không hiểu ý nghĩa chê riếu của Trường, nở một nụ cười sung sướng, đáp :

— Cái nhà ấy tôi làm hết hơn hai nghìn dây. Lúc mới đầu tưởng không hết ngàn ấy, thế mà về sau hết nhiều thế. Nhà tôi cứ kỳ kèo tôi mãi về chỗ đó.

Nàng nhìn Trinh, kiêu ngạo:

— Nhưng sau tôi nghĩ, mình có tiền thì nên làm cái nhà đẹp để mà ở, chứ tội gì mà ở bần thiêu, chui rúc. Phải không chú thím?

Hai vợ chồng Trường cùng đáp :

— « Vâng ». Nhưng mỗi người một ý nghĩ khác nhau. Nàng yên phận ao ước sự giàu sang của Tâm, người mà trước kia ở An-lâm nàng đã phải nhiều lần vay mượn. Trường mỉm cười khinh cỏi tư cách của người có tiền mà không biết thường thức cái đẹp; và một ý ghen ghét ngầm ngầm đến bứt rứt lòng chàng.

Trường sực nghĩ đến chồng Tâm, một anh học trò ngờ nghênh cùng học với chàng một lớp. Chàng nhớ lại cái vẻ ngày ngô của anh ta khi bị chúng bạn chế



CHƯƠNG VI.

— Đây, đây ! Đi lối này. Mời chị lên chơi.

Nghé tiếng Trinh nói, Trường đang ngồi xem sách ngirling dầu lên nhìn. Chàng thấy vợ đứng cúi mình xuống thang gác, đợi người nào ở dưới. Chàng hỏi :

— Cái nhà này đẹp nhỉ. Thím thuê bao nhiêu ?

— Năm đồng thôi, chị à. Ở

tiết và dùn nghịch. Vậy mà bây giờ, vì lấy Tâm và nhớ tiền của vợ, anh ta đã nghiêm nhiên trở nên một nhà kĩ nghệ và buôn bán to (Trường cũng không hiểu anh ta buôn gì) có danh vọng ở An-lâm. Trường lại nghĩ đến mình, hơi buồn rầu. Chàng tại sao không sang trọng và giàu có như hắn được? Tại sao?

Chàng hỏi Tâm:

— Anh Tio không cùng lên với chì à?

— « Cố. Nhà tôi còn phải đến phủ Thông sứ đê... » Tâm ngập ngừng. Nàng không nói rõ chồng phải ta đây làm gì. Nhưng thế là đủ rồi. Nàng cho sự ra phủ Thông sứ là quan hệ và danh giá lắm. Sung sướng, Tâm được dịp khoe:

— Nhà tôi độ này bận lắm chì. Vì sắp xin ra làm nghị viên nên phải giao thiệp với nhiều người lâm. Trong nhà, khách khứa bận rộn suốt ngày, có mấy lúc được rồi dâu. Hôm nọ có mấy quan tinh về chơi, mấy cái ô lô đỗ ở cửa. Thành thử hàng xóm ở đây họ cứ thi nhau với nhau, bảo : « Quái, không biết nhà ông bà Tia làm gì mà có nhiều quan to ra vào thế ? »

Cài vè mẫn nguyện tự kiêu của Tâm làm Trường khó chịu. Trên khuôn mặt đầy dặn khiến Trường trống trán bắc Cả ngồi ở cửa hàng. Chàng nhận thấy như thoáng một ý thương hại cho cái cảnh hèn kém của mình. Trường nói dưa :

— Như vậy, chị sắp được làm bà nghị. Còn gì danh giá bằng. Có tiếng người lên thang gác. Tâm lắng tai nghe, rồi mừng rỡ:

— Cố lênh nhà tôi đến đón tôi đấy.

Trường đứng dậy. Tin ở dưới nhà đi lên, tay rắp một cái cắp da lớn. Chàng tiến lại gần Trường, niêm nở bắt tay:

— Đã lâu lắm không được gặp anh. Bay giờ anh ở đây à?

Tin, cũng như Tâm, đưa mắt nhìn quanh. Trường cũng theo cái nhìn ấy. Từ nhiên chàng thấy ngay rằng ngay cả những chỗ cần phải chặt hẹp của mình, nguyêng vi những đồ lạc sờ sài và rẽ tiễn. Chàng lùng tung kẽm chiếc ghế chaise cũn nhất, khẽ mỉm:

— « Àh ngồi chơi. » Trường yên lặng, tự thấy mình rụt rè trước một người mà trước kia chàng coi thường.

Tâm nhìn chồng, có ý hỏi:

— Cùi ở phủ Thông sứ về dấy chì? Công việc đã xong cùi chưa?

Tin vỗ vào cái cắp da, dề trên dưới, cười một cách tự đắc:

— « Xong cả rồi. Tôi làm việc gì cũng phải được, may nghe chưa? » Ngừng một lát, Tin nói với : « Vội lại đổi với tôi, ai cũng có lòng vì nè ». Rồi dột nhiên hỏi Trường :

có phải dễ chịu hơn không?

— Tôi cũng đã gửi đơn xin nhưng chưa có chỗ làm.

Tâm nói xen vào, có ý khoe họ hàng với chồng:

— Trước chì ấy đã học cao đẳng cơ khí. Rồi sau mới bỏ

— Bay giờ chì làm gì?

— Tôi... tôi vẫn làm ở chỗ cũ.

— Ông nhà buôn ấy à? Sao chì không xin đi làm việc nhà nước

Tin đặt chén nước xuống bàn ra và hì ngai hộ :

— Cố, tôi có biết. Thật đáng tiếc. Già chủ cứ học có bộ bay giờ đã làm ông tham rồi không?

Quay lại phía vò, chàng tiếp :

— Như ông tham Tán hôm nọ đến chui nhà ta ấy mà, mơ có nhớ không?

Rồi Tin nhắc lại :

— Đáng tiếc thật. Bao nhiêu công phu học tập. Nhưng làm sao chì lại bỏ, tôi không hiểu?

Trường nghĩ ngợi không đáp. Tại sao chàng lại bỏ học đờ dang? Tại sao? Một câu trả lời đến môi chàng, nhưng Trường đứng lại, không đi hết ý nghĩ của mình. Chàng nhớ lại ngày xin thôi học. Khi xếp sách vở trong trường ra về, chàng có cái cảm tưởng từ đây sẽ đi vào một cuộc đời khác cuộc đời chàng vẫn mơ ước bấy lâu. Lúc ấy, Trường chỉ thấy một sự cần thiết chàng phải làm, nuôi lấy cái gia đình nhỏ của mình. Chàng vui lòng rời bỏ cái mơ ước cũ, không hề nghĩ rằng sự đó một ngày kia, sẽ làm cho chàng phải ân hận.

Nhưng bây giờ một cái tiếc vẫn vơ và kiu đáo bắt đầu nảy nở trong lòng Trường. Chàng nghĩ đến cuộc sống hiện tại của mình, những cái thiếu thốn nhỏ nhặt hàng ngày. Trường tự thấy mình, đêm lồng thèm muôn cái địa vị giàu sang của người khác, cái địa mà chàng có thể đến được một cách dễ dàng nếu không có những việc dã xảy ra.

Trường mãi theo đuổi những ý nghĩ của mình, không nghe thấy tiếng Tâm nói xin về. Chàng đứng dậy liền xông theo gác. Ra khỏi cửa, Tin quay lại nói :

— Hôm nào mời chủ thím về khánh thành nhà mới với chúng tôi nhé.

(Còn nữa)



MỘT ÔNG THẦY BỐI ĐẠI TÀI...

Chỉ xem chữ ký mà đoán được tính tình người ta. Ai muốn hiểu đời dễ vâng tương lai mình ra sao, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho Mtre Khánh-son boite postale 84 Hanoi trong hôm sau ròr. Thân thế từ nhỏ đến già, vợ con, của cải, tình duyên, con cái, kinh thê, bệnh tật. Ở gẫu xin mời lại (28 hàng bút tén) Bourrin.

Cours de graphologie par correspondance. Học xem triết-lu bằng cách gửi thư, chẳng biết tên, vì chính Mtre Khánh-son đã dão lao ra M. Nguyễn-huy-Yến ở Nam-ký, M. Ngô-vi-Thết cũng mây thay nữa mời ra đời.



DÔNG BỆNH

(Tiếp theo trang 83)

BÀ DÀN, đem dầm mướt mệt
Bao ấy té dập nước hú kêu n'

ÔNG DÀN — Nào đã hết đau. Tôi
hãm hầm ra về, cái lão nó có kêu
van xin lỗi, tôi cũng mặc. Nhưng
về phần bác nghĩ, thi không những
bác ấy không xin lỗi tôi mà bác ấy
còn đuổi theo tôi ra đến tận cửa để
thết vào mặt tôi rằng từ nay đặt
đứng nói dẽn thẳng Hương với bác
hay nữa, vì nó tây lâm lâm. Rồi bác
hay tiếp luôn một tràng : phô di !
phô di ! phô di ! Ông, đường,
đoảng, đường.

BÀ DÀN — Giời ơi ! Thế này thì
cứu mặt mũi nào trong thấy nhau
nữa ! Đây, bạn bè thân mặt đất !
Hơn hai mươi năm chơi với với
nhau đây. Từ té lâm vào !

ÔNG DÀN, nằm vật trên ghế nệm
thở dài suy nghĩ, rồi nói một miếng
— Hay bao ày biết.., mình đương
gặp bướu khô khẩn.. (ngồi dậy, ve
mặt đứa đứa).

BÀ DÀN — Cũng may mà bà Hai
chưa đă động đến việc thẳng Hương.
Thôi, đến nuture tôi chỉ cha cùn
mặt mũi nào mà nghĩ đến chuyện
thông gia nữa. (Cười chua chát) Hết !
chưa thông già đã oan gia rồi đấy.

ÔNG DÀN, chép tay sau lưng di di
lại lại trong phòng — Khô nghĩ quá.

BÀ DÀN — Chỉ có một việc tuyệt
giáo, chư còn phải khô nghĩ gì
nữa.

ÔNG DÀN — Nhưng mình cần
phát thông già với bác nghĩ Văn
thì bà bão sao ?

FÂ DÀN, giọng kéo dài — Cầu !
Để thường không lấy được con
nghi Văn thì con lót là vý chặc.

ONG DAN — Khuôn vú.
BA DAN thét — Nhưng sao ? Ông
hãm em tôi không lấy được con
nghi Văn thì đã sao ?

ONG DAN — Né móm chờ bà
Nhưng người nhà người của nó nghe
thấy thi minh cảm ra sao nữa ?

BA DAN — Số bao ày thế ion à ?
Người ta xúi tè với minh thế mà còn
giết gìn nhà kia à ?

ONG DAN, đến gần bà gióng — Bà
chẳng hiểu việc làm việc an ta sao
cũ. Bà có biết cái sô bón van my
nhà ngán hàng nguy hiểm thế nào
cho minh không ?

BA DAN — Né thi rồi già...

ONG DAN — Giết già ; bà làm
như dào tiền ở dưới đất lén được.

Bà hiết cái mồ than của minh già
cô tói mười hai, muỗi ba vú.

Nhưng kinh tế này, chẳng ai ăn
than cho minh nữa. Đến muộn ban
mô cũng chẳng tìm được ai người
ta mua cho nữa là. Thế mà cái số
nợ bốn van thi bà thẳng nữa đến
hạn già rồi, không già được thi nó
tích ký mồ, nó bán rẽ bán đất,
khéo làm chí dù số nợ. Đây, bà xem
cô nguy không ?

BÀ DÀN — Ngay thi có nguy,
nhưng việc ấy có liên can gì đến
việc hôn nhân của thẳng Hương ?

ÔNG DÀN, văng vẳng di di lại lại
— Bà chẳng hiểu gì hết. Bà có biết
tại sao tôi phải với danh giá thép
bảo nó về ngay không ? Một phần

cũng vì tôi sợ khi mồ đã bị tịch ký
rồi thi có lẽ cũng chả còn tiền mà
gửi sang cho nó ăn học nữa. Nhưng
phần chính.., điều cốt tử là tôi nghĩ
đến việc hôn nhân của nó, nó phải về
ngay mới xong.. Bà đã hiểu chưa ?

(Còn nữa)

Khai Hưng

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ-BẢN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tối thiểu 1 triệu lượng bạc và B teleu quan tiền Pháp

QUẢN-LÝ COI ĐỒNG-PHÁP
26, đường Chalignau
SAIGON

\$ 2.227.770,53

Tiền cho vay trong cõi Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kinh phí tròn đầy

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỚI NGÀY

CHI NGÂNH
5 Saigon
26, Bé Chalignau

28 Sept. 1937

CHI NGÂNH
8 Hanoi
Ste, phố Tràng-thi

Chủ-tọa Ông Đỗ Phủ VINH

Địk-kien: Các Ông PHẠM-BÁ-DIỆP và LOESCH
Cố quan Thanh-trai của chính-phủ ching-kien.

CÁCH THÚC SỐ 1 — HỘI NGUYỄN VỎ.

Số ra ở bánh xe: 1454-291-2265-2019-996-2037

3291	Ông NGUYỄN-VAN-DONG, Quận-Cố Huu-Tri	500
8345	Ông VO-NGOO-BICH ở Gare Hoa-Mỹ-TOURANE	100
11019	Ông DO-VAN-NHAN Thủ Kim-hoan ở GIA-DINH	100
12995	Bà TRAN-THI-LIEN ở NHA-TRANG	100
17037	Phiếu chưa phát hành.	

CÁCH THÚC SỐ 2 — HỘI NGUYỄN VỎ.

Hạng bộ trung: 1053 có các phiếu số 3629-5113-10959-13832

3629	Ông TRƯỜNG-NHO, sở làm muỗi CANA	1.000
5113	Ông NGUYỄN-VAN-DAN Giáo-Học ở CAU-NGAN	25
10959	Ông PHAM-VAN-NHON ở TRAVINH	250
13832	Ông NGUYỄN-GIAC-MONG, sở Mát-thẩm NAM-DINH	250

CÁCH THÚC SỐ 3 — HỘI NGUYỄN VỎ.

Hạng bộ trung: 927 có một phiếu số 960

960	Bà NARC DARNOIS ở TOULOUSE	1.000
-----	----------------------------	-------

Và số trả tiền lời cho phiếu số 28 — số tiền chia : 15.257.

Phiếu số 486 đã trả về là phiếu 500 \$ để hủy bỏ

CÁCH THÚC SỐ 4 — HỘI NGUYỄN VỎ.

Phiếu số 486 đã trả về là phiếu 500 \$

155	Ông NGUYỄN-VAN-NGUU Giáo-Học ở BENTRE	76.13
164	Ông HO-QUANG-QUI, Tel-Huynh ở BENTRE	76.13

CÁCH THÚC SỐ 5 — HỘI VĂN-GẶP-BỘI

Xô số thứ 1 — HỘI VĂN-GẶP-BỘI

2233 B	Ông XIENG-MAO phò Colonel Tournier VIENTIANE (Phiếu 500 \$)	2.500
--------	--	-------

Xô số thứ 2 — HỘI NGUYỄN VỎ.

Hạng bộ trung: 406, có các phiếu số 14832-23542 A-718 A,

10252 A-17802 B-5322 A-23054 A

14832	Cô DAUBERT sở Thương-Chinh BACLIEU	1.000
23542 A	Bà LUONG-THI-MY buôn bán ở HOI-XUAN (Thanh-hoa)	500
718 A	Ông DO-TUYEN, sở Mát-Thẩm HUE	200

Xô số thứ 3 — MIỀN GÓP

Hạng bộ trung: 2457 có các phiếu số 14832-23542 A-718 A,

14592 A-13262 B-19860 B-20072 B

2417 B	Ông TRAN-LAP-YEN Buôn bán ở già chuey 99 phò khach — HAIPHONG	100
20073 A	Ông NGUYỄN-V-TRUNG ở lảng kinh- giao — H. An-dương-KIEN-AN	11.000

Kỷ xô số sau nhẫn vào ngày thứ năm 28 Octobre 1927 tại sở chi

của ban hội hàn cõi Đông-Pháp 26 đường Chaignau & Saigon

Hội cần dùng Đại-ly và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách

và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THÚC (P)

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P

của Hội

VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm

có thể giao một số vốn là :

mỗi tháng đóng

10.000 \$ — 25 \$00

8.000 — 20 \$00

5.000 — 12 \$00

4.000 — 10 \$00

2.000 — 5 \$00

1.000 — 2 \$00

500 — 1 \$25

100 — 1 \$00

Kính thưa: Giá cả

Vay được. Giá cả

phiếu của hội VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm

tiết kiệm

phiếu của hội VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm

Chỉ nên hút sì gà và thuốc lá

MÉLIA

Vì thuốc lá nồng đều chè-tạo ở Alger cà



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & C° Ltd — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

MỘT PHƯƠNG PHÁP MỚI

Chữa bệnh Tử cung và Bạch đái hạ



Bệnh Tử-cung và Bạch đái hạ đều
nặng thế mấy chỉ dùng 2 hộp thì
đở, dùng tiếp thì sẽ khỏi ngay :

BÁ ĐÁ SƠN QUÁN TÂN

dùng thuốc này không cần thực dưa
mà bệnh rất chóng khỏi
Mỗi hộp uống 5 ngày 1p00



Vò - Văn - Vân Được - phòng

THU DAUMOT
GOCHINCHINE

CHI CUỘC: Hanoi

Haiphong

Hadong

Haiduong

Hué

Tourane

86, Rue du Colon

75, Paul Doumer

27, Bd de la République

17a Maréchal Foch

87, Paul Bert

Avenue du Musée

Các bà các cô nên chọn hàng mà dùng

HÀNG THẬT TỐT, THẬT ĐẸP
CHỈ CÓ MÁY THỦ NÀY:

tơ lụa "AlberetIVILLE"
sa-lanh "RhodiaTIVILLE"
nhung "HỘP VÀNG"
hàng len "KIKO"

Chỉ có bán tại các
cửa hàng Bombay
và many hiệu lớn
ở Hanoi:
**MAI-ĐE
ĐẠI-ICH
HÀNG DƯƠNG
V...V...**

NHUNG
VELOURS
hộp vàng